



ĐẶC SAN Thông tin Tư tưởng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH



Số 29
Tháng 4/2023

ĐẶC SAN
THÔNG TIN - TƯ TƯỞNG
(Số 29 - tháng 4/2023)



TRỤ SỞ: TỈNH ỦY HÀ TĨNH

Số 06 - đường Nguyễn Thiếp
Thành phố Hà Tĩnh
ĐT: 02393. 855 739
Fax: 02393. 851 925
Email: thongtintuht@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản
HÀ VĂN HÙNG

Ban Biên tập
NGUYỄN THỊ HÀ TÂN
NGUYỄN XUÂN HẢI
LÊ VĂN KHÁNH
PHAN THỊ MAI LINH
HOÀNG VĂN THANH
TRẦN THỊ TỐ UYÊN

Thư ký Tòa soạn
PHAN THỊ MAI LINH

Trị sự
TRẦN THỊ TỐ UYÊN

Bìa 1: Bãi biển Thiên Cẩm, Cẩm Xuyên.

Ảnh: Huy Tùng

In 7.500 bản, khổ 19x26,5cm tại Công ty CP In Hà Tĩnh. Giấy phép hoạt động báo in số 108/GP-XBDS của Cục Báo chí - Bộ Thông tin Truyền thông cấp ngày 05/10/2022. In xong và nộp lưu chiểu tháng 04/2023.

MỤC LỤC

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

ĐẶNG DUY BÁU

Luận điểm về dân tộc của V.I. Lenin mở đường cho phong trào giải phóng dân tộc 1

NHỊ LÊ

Đề cương văn hóa Việt Nam soi đường cho chúng ta đi 4

KHẮC HIỂN

Đại thắng mùa Xuân 1975 - Buôn Ma Thuột, đòn hiểm đánh vào huyết hiểm 7

LÊ VĂN KHÁNH

"Đẩy mạnh thực hiện Chủ đề "học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh..." 10

NGUYỄN QUANG NGỌC

Đồng chí Hà Huy Tập với công tác xây dựng Đảng 13

PHAN THỊ TỐ HOA

Điểm mới trong lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị 16

LÊ TRUNG PHƯỚC

Đẩy mạnh thu hút đầu tư các dự án trọng điểm tại Khu kinh tế Vũng Áng 18

LÊ NGỌC HUẤN

Bảo vệ môi trường: Cần thay đổi từ nhận thức đến hành động 21

HOÀNG SAM

Xây dựng thôn nông thôn mới kiểu mẫu từ sức mạnh lòng dân 23

THANH NGA

"Làn gió mới" cho phong trào đại điền ở Hà Tĩnh 26

MAI LÊ THUỘC

Lan tỏa nét đẹp văn hóa từ phong trào hiến máu tình nguyện 29

BÙI ĐỨC HẠNH

Việt Thương Thị và Cụm đô Ngân Hồng 31

HỒ MINH THÔNG

Xây dựng trường học hạnh phúc - mục tiêu, nhiệm vụ của ngành giáo dục và trách nhiệm của toàn xã hội 35

TRANG VĂN NGHỆ

NGUYỄN NGỌC PHÚ - Trưa Sài Gòn 30-4 38

PHẠM VĂN AN - Lý Tự trọng ngọn đuốc soi đường 38

TRẦN HOÀNH SƠN - Cảnh hoa đỏ 38

ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN

HOÀNG NGÀ

Nghị lực của người đàn ông 40 năm đi chuyên bằng tay 39

THÔNG TIN - TƯ LIỆU

TTTTCTTG

Tài liệu sinh hoạt chi bộ tháng 4/2023 41

BÌA 4

PHAN TRÂM

Thăm hồ Kê Gõ - Nơi có Đền thờ cố Tổng Bí thư Lê Duẩn B4



Vẻ đẹp nên thơ, kỳ vĩ của hồ Ké Gổ. Ảnh: PV

Thăm hồ Ké Gổ

NƠI CÓ ĐÈN THỜ CỔ TỔNG BÍ THƯ LÊ DUẨN

PHAN TRÂM

Về Hà Tĩnh, du khách nên ghé tham quan hồ Ké Gổ, vãn cảnh hòn đảo có đền thờ cổ Tổng Bí thư Lê Duẩn - người đã có công lớn trong việc biến vùng đất "khô cằn sỏi đá" thành bạt ngàn những "ruộng lúa, nương khoai", giúp hàng vạn người dân thoát nghèo, có cuộc sống ấm no ngày nay.

Công trình đại thủy nông kỳ vĩ

Ké Gổ vốn là tên của một làng Việt cổ ở xã Cẩm Duệ, nay thuộc xã Cẩm Mỹ (huyện Cẩm Xuyên), cách Thành phố Hà Tĩnh khoảng 20km về phía Nam. Ké Gổ xưa nằm dọc theo hai bờ sông Rào Cái. Đây là con sông hội tụ của hàng nghìn khe suối từ dãy Trường Sơn đổ về. Mùa nắng thì Rào Cái khô hạn, mùa mưa thì nước chảy mạnh, trở thành tai ương cho cả vùng phía Nam Hà Tĩnh; khiến người dân luôn phải chịu cảnh nắng thì hạn, mưa thì lũ lụt, đói khổ quanh năm.

Thời kỳ thực dân Pháp đô hộ nước ta, người Pháp đã lập đồ án xây dựng hệ thống thủy nông mà đập chính là ngăn sông Rào Cái, tạo hồ chứa tự nhiên. Nhưng rồi chiến tranh thế giới thứ II, sau đó là chiến tranh Đông Dương nổ ra nên công việc xây hồ đắp đập bị bỏ dở.

Sau ngày đất nước thống nhất (năm 1976), các nhà thủy lợi của ta đã tiếp tục bắt tay vào công cuộc chinh phục sông Rào Cái. Hồ được khởi công xây dựng ngày 26/3/1976. Phương án ban đầu là hoàn thành hồ Ké Gổ trong 10 năm, sau đó rút xuống còn 6 năm, rồi 3 năm. Để đáp ứng yêu cầu thời gian, địa phương đã xây dựng 3 vạn m² nhà ở cho công nhân. Trên công trường huy động thường xuyên hơn 10.000 đội viên thủy lợi và huy động đột xuất hàng chục nghìn lượt người từ các hợp tác xã, các cơ quan, xí nghiệp, trường học, quân đội... tham gia xây dựng.

(Xem tiếp bìa 3)

(Tiếp theo bài 4)

Ngày 26/3/1980, công trình đại thủy nông hồ Kê Gổ được hoàn thành với chiều dài 29 km, diện tích lòng hồ hơn 30 km², gồm 1 đập chính và 10 đập phụ. Với sức chứa gần 350 triệu m³ nước, hồ Kê Gổ phục vụ tưới cho trên 21.000 ha cây trồng thuộc địa bàn 62 xã, phường của 3 huyện trọng điểm thường xuyên hạn hán: Cẩm Xuyên, Thạch Hà, Thị xã Hà Tĩnh (nay là Thành phố Hà Tĩnh).

Ông Nguyễn Viết Ninh, Giám đốc Ban quản lý Khu Bảo tồn Thiên nhiên Kê Gổ chia sẻ: *"Sau khi hồ Kê Gổ được hoàn thành, 4 năm sau, Ban quản lý Khu Bảo tồn Thiên nhiên Kê Gổ cũng được thành lập nhằm quản lý, bảo vệ, phát triển tài nguyên rừng, tài nguyên nước và nguồn lợi thủy sản thuộc khu vực hồ Kê Gổ. Hồ Kê Gổ là một công trình nhân tạo, nó mang tính chất phục vụ thủy lợi là chính. Tuy nhiên, với những giá trị lịch sử và vẻ đẹp nên thơ, hồ Kê Gổ được đầu tư, khai thác để phát triển du lịch. Từ khi chính quyền xây dựng đền thờ cố Tổng Bí thư Lê Duẩn thì hồ Kê Gổ càng thu hút nhiều du khách về tham quan"*.

Tri ân cố Tổng Bí thư Lê Duẩn và các anh hùng liệt sỹ

Trong thời kỳ Hà Tĩnh triển khai xây dựng công trình đại thủy nông Kê Gổ, trên cương vị của mình, Tổng Bí thư Lê Duẩn (Sinh năm 1907, quê ở huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị) đã có nhiều quyết sách giúp đỡ địa phương đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành công trình. Cụ thể, ngày 26/3/1976, Tổng Bí thư Lê Duẩn đã chỉ đạo, giúp đỡ và kiểm tra trực tiếp, sát sao để công trình đại thủy nông Kê Gổ được khởi công. Sau 4 năm miệt mài lao động không quản ngại khó khăn, vất vả, hy sinh, công trình đã hoàn thành, vượt sớm so với kế hoạch 10 năm đề ra. Nguồn nước từ hồ Kê Gổ đã làm thay đổi diện mạo vùng đất Hà Tĩnh, góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của người dân địa phương.

Để tri ân công lao to lớn của đồng chí Tổng Bí thư Lê Duẩn, nhân dịp kỷ niệm 180 năm thành lập tỉnh (1831 - 2011), được sự đồng ý của gia đình, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định đầu tư xây dựng đền thờ cố Tổng Bí thư Lê Duẩn ngay trên hòn đảo nằm giữa lòng hồ mà

người dân địa phương gọi là "Đảo cụ Duẩn". Đây là nơi Tổng Bí thư Lê Duẩn đã từng nghỉ lại trong các chuyến về thăm Hà Tĩnh và đi thị sát trực tiếp công trình Kê Gổ. Sau 3 năm xây dựng, đầu năm 2014, đền thờ Cố Tổng Bí thư Lê Duẩn được khánh thành. Ngôi đền trên đảo nhỏ nhưng mang đậm lối kiến trúc truyền thống, giản dị mà trang trọng, phù hợp với cảnh quan thiên nhiên hồ Kê Gổ.

Đền thờ cố Tổng Bí thư Lê Duẩn tọa lạc trên đỉnh một ngọn đồi. Ngày trước, ngọn đồi này cùng nhiều ngọn đồi khác từ bờ ra có thể đi bộ, nhưng khi tích nước hồ Kê Gổ thì ngọn đồi biến thành hòn đảo nhỏ xinh xắn. Từ trên cao nhìn xuống, ngôi đền giống như một đài hoa bát giác tám cạnh. Từ bờ nước lên đền có một con đường bậc tam cấp lát bằng những khối đá xú Thanh màu xám vũng chãi. Kiến trúc ngôi đền giản dị, mộc mạc với những hàng cột lim chắc chắn.

Năm 2016, tỉnh Hà Tĩnh đã đầu tư xây dựng công trình đường và cầu nối từ bờ vào khu đền. Cầu được xây dựng bằng sắt với chiều dài 132m và rộng 3,4m, giúp người dân, du khách thuận tiện hơn khi về thăm khu di tích đền thờ cố Tổng Bí thư Lê Duẩn.

Trong đền có bức tượng bán thân của cố Tổng Bí thư nặng hơn 1 tấn, làm bằng đồng. Ở giữa là bàn thờ cố Tổng Bí thư, hai bên là hai bàn thờ các anh hùng liệt sỹ và các Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Ở đây còn có nhiều bức ảnh tư liệu quý và hình ảnh những lần Tổng Bí thư về thăm nơi đây.

Đồng chí Nguyễn Văn Thành - TUV, Bí thư Huyện ủy Cẩm Xuyên nhấn mạnh: *"Hồ Kê Gổ là một công trình nhân tạo nằm giữa núi rừng hoang sơ và hùng vĩ, như chiếc gương khổng lồ soi bóng những dãy núi, những rừng cây ngút ngàn xanh mát. Hiện tại nơi đây đã được đầu tư xây dựng cụm công trình Đền thờ Cố Tổng Bí thư Lê Duẩn, Đền thờ liệt sỹ tại di tích sân bay dã chiến Lybi trong lòng Hồ, hệ thống giao thông kết nối thuận lợi. Nếu được đầu tư để khai thác tiềm năng du lịch, Hồ Kê Gổ sẽ là điểm đến du lịch văn hóa, sinh thái, trải nghiệm hấp dẫn, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương"*.



V.I. Lênin (1870-1924)

LUẬN ĐIỂM VỀ DÂN TỘC CỦA V.I. LÊNIN MỞ ĐƯỜNG CHO PHONG TRÀO GIẢI PHÓNG DÂN TỘC

TS. ĐẶNG DUY BÁU

Trước khi nổ ra Cách mạng Tháng Mười Nga, V.I. Lênin đã dành nhiều tâm huyết để nghiên cứu vấn đề dân tộc ở nước Nga cũng như ở các nước, các dân tộc thuộc địa liên quan đến những vấn đề cốt lõi mà chủ nghĩa cơ hội và các thế lực thực dân, đế quốc đang tìm cách chia rẽ nội bộ của Đảng Bôn-sê-vich. Đứng trên lập trường của giai cấp vô sản và qua thực tiễn diễn ra ở nước Nga, V.I. Lênin đã vận dụng và phát triển tư tưởng Mác-xít về mối quan hệ giai cấp - dân tộc để đặt ra nhiệm vụ cho cách mạng ở nước Nga nói riêng và trên thế giới nói chung.

Luận điểm dân tộc của V.I. Lênin nhằm bảo vệ, củng cố quan điểm của chủ nghĩa quốc tế vô sản; phản bác quan điểm của giai cấp tư sản, của các trào lưu cơ hội

chủ nghĩa Trotsky về vấn đề giai cấp, dân tộc. V.I. Lênin chỉ ra rằng: Ở nước Nga Sa hoàng, dân tộc Đại Nga đang áp bức các dân tộc khác bằng bạo lực và đàn áp, bóc lột họ. Cuộc đấu tranh của phong trào dân tộc chống lại áp bức nô lệ diễn ra ngày càng gay gắt trong xã hội Nga và Châu Âu. Chủ nghĩa thực dân, đế quốc đã và đang thực hiện “chủ nghĩa dân tộc tư sản”, xâm chiếm thuộc địa bóc lột, áp bức nô dịch, gây bất công và hận thù dân tộc trên thế giới. Cần phải tuyên truyền, giáo dục tạo được sự thống nhất trong nội bộ Đảng Bôn-sê-vich để giác ngộ quần chúng nhân dân Nga tự giác đi theo con đường đúng đắn của Đảng đứng lên làm cách mạng vô sản. V.I. Lênin đã nêu lên chính sách dân tộc gồm các nội dung chính:

1. Các dân tộc có quyền tự quyết vận mệnh để giành độc lập. V.I.Lênin khẳng định đây là quyền tự quyết về chính trị; quyền thiết lập quốc gia độc lập. Người cho rằng: “Quyền tự quyết được thực hiện bằng một cuộc trưng cầu ý kiến của toàn thể dân cư trong lãnh thổ muốn quyết định vận mệnh của mình”. Luận điểm này cho rằng quyền tự quyết phải được phản ánh bằng lợi ích và ý nguyện đa số nhân dân thuộc quốc gia hay dân tộc đó, chứ không phải bởi một thế lực, một phe nhóm vì lợi ích và mưu đồ xâm chiếm, cai trị.

2. Các dân tộc có quyền bình đẳng. V.I.Lênin cho rằng: “Toàn bộ lịch sử của tư bản là đầy sự tàn bạo và cướp đoạt, đầy máu và bùn nhơ”, “chính sách dân tộc của giai cấp tư sản là đặc quyền đặc lợi” là “áp bức, bóc lột, nô dịch” là “chia rẽ dân tộc, chia rẽ giai cấp vô sản”. Người khẳng định: “Chỉ có giai cấp vô sản mới bảo vệ quyền tự do thực sự của các dân tộc và sự thống nhất của công nhân thuộc mọi dân tộc. Chỉ có chế độ Xô viết là chế độ thực sự bảo đảm quyền bình đẳng giữa các dân tộc”. Thực hiện quyền bình đẳng dân tộc là để loại trừ mọi hiểm nguy, mọi xu hướng biệt lập, mọi sự nghi kỵ, mọi sự xâm lược và thù hằn giữa các dân tộc. Quyền bình đẳng dân tộc phải được đảm bảo bằng luật pháp gắn liền với việc bảo vệ các quyền hợp pháp của mọi dân tộc ít người. Chỉ có như vậy mới tạo được cơ sở thực hiện đoàn kết dân tộc, đoàn kết giai cấp vô sản trong từng nước và trên thế giới.

3. “Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại”. Đây là nội dung quan trọng trong chính sách dân tộc của V.I.Lênin về chủ nghĩa quốc tế vô sản. Người cho rằng, vô sản và quần chúng lao động của tất cả các dân tộc và tất cả các nước thuộc địa cùng nhau tiến hành cuộc đấu tranh cách

mạng nhằm lật đổ bọn địa chủ và giai cấp tư sản, đánh đuổi bọn thực dân xâm lược. V.I.Lênin không tách rời giai cấp với dân tộc mà phải liên hiệp công nhân tất cả các dân tộc thành một cuộc đấu tranh chung trong cùng tổ chức thống nhất để giải phóng giai cấp cùng với giải phóng dân tộc. Đây là tư duy rất sáng tạo, là sự bổ sung rất đặc sắc của V.I.Lênin vào kho tàng lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin.

Cách mạng Tháng Mười Nga đã lật đổ chế độ Sa hoàng áp bức, nô dịch, thôn tính các dân tộc. Chính quyền Xô viết tuyên bố giải phóng các dân tộc, trao cho họ quyền tự quyết với việc thông qua “Tuyên ngôn về quyền của các dân tộc Nga” công bố ngày 15/11/1917 làm cơ sở cho Hiến pháp đầu tiên của nước Nga Xô viết (7/1918). Nhờ vậy mà trong những năm nội chiến (1918-1921) kẻ thù bên trong cấu kết với 14 nước hùng mạnh lật đổ chính quyền cách mạng nhưng nhà nước non trẻ đã đoàn kết được các dân tộc thành lực lượng hùng hậu đánh bại thù trong giặc ngoài và bảo vệ được chính thể Xô viết. Do chính sách dân tộc đúng đắn, năm 1922 Cộng hòa Xô viết Nga đã kết nạp thêm được 6 nước cộng hòa thành lập Liên bang Cộng hòa XHCN Xô viết (Liên Xô). Đến năm 1940 Liên Xô đã mở rộng gồm 15 nước thành viên. Có được điều này nhờ chính sách dân tộc của V.I.Lênin với chủ trương: “Không thủ tiêu nền độc lập của các dân tộc mà lập nên một tầng nhà mới, một liên bang các nước cộng hòa bình quyền”.

Thắng lợi của cách mạng Tháng Mười và sự thành lập Liên Xô năm 1922 là minh chứng hùng hồn về chính sách dân tộc của V.I.Lênin. Lần đầu tiên trong lịch sử nhân loại chứng kiến sự ra đời của một nhà nước kiểu mới lập nên một cộng đồng gắn kết giữa các dân tộc trong một quốc gia bình

đẳng như anh em. Từ đó hàng trăm triệu người thuộc nhiều vùng dân tộc của Liên Xô đã sát cánh, chung sức xây dựng CNXH và chiến đấu, chiến thắng phát xít Đức xâm lược (1941-1945).

Những thành quả, những dấu ấn đậm nét trong các bước ngoặt lịch sử mà Liên Xô đã tạo ra và trải qua trên bình diện quốc gia và quốc tế là tư tưởng giải phóng con người và đặt con người ở vị trí trung tâm, là giải phóng các dân tộc bị áp bức trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc. Có thể nói sai lầm cơ bản nhất làm cho Liên Xô tan rã chính là từ bỏ những nguyên tắc của chủ nghĩa Mác-Lênin, trong đó có chính sách dân tộc của V.I.Lênin.

Lý luận về dân tộc của V.I.Lênin đã được Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc bắt gặp trong “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” (năm 1920) cùng với ánh sáng của Cách mạng Tháng Mười đã đưa Người từ một nhà yêu nước thành một chiến sĩ cộng sản. Người vận dụng vào thực tiễn tìm ra con đường để cứu nước, giải phóng dân tộc. Chính Luận cương của V.I.Lênin là khởi nguồn cho sự nghiệp mà Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã cất công tìm tòi, đã dấn thân trong suốt cuộc đời oanh liệt của mình, để tìm ra và là cơ sở lý luận soi đường cho cách mạng Việt Nam. Từ đó Người đề ra mục tiêu cách mạng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Với đường lối: “Làm cách mạng tư sản dân quyền, cách mạng thổ địa tiến lên chủ nghĩa cộng sản”. Với sự tiếp thu có chọn lọc và lòng yêu nước nồng nàn, tầm nhìn thời đại, Hồ Chí Minh đã chuẩn bị mọi điều kiện cho việc thành lập Đảng cộng sản và truyền bá lý tưởng cách mạng, biến thành hành động cách mạng cho lớp lớp chiến sĩ tiên phong chiến đấu dưới ngọn cờ độc lập dân tộc; tập hợp được triệu người như một,

tạo nên sức mạnh vô biên làm Cách mạng Tháng Tám thắng lợi, giải phóng dân tộc khỏi ách áp bức, nô lệ.

Đường lối giải phóng dân tộc Hồ Chí Minh tìm được ở chủ nghĩa Mác-Lênin không chỉ đối với Việt Nam mà còn đối với các dân tộc trên thế giới, mở ra một kỷ nguyên mới của thời đại - kỷ nguyên độc lập dân tộc, dân chủ và CNXH. Có thể nói thắng lợi của Cách mạng tháng Tám và kháng chiến đánh thắng “hai đế quốc to” và ngày nay đang thực hiện sự nghiệp đổi mới đi lên CNXH chứng tỏ tính đúng đắn của chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề dân tộc, thuộc địa. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đã vận dụng sáng tạo những luận điểm về chính sách dân tộc của V.I.Lênin vào điều kiện cụ thể Việt Nam, vì vậy đã giải quyết vấn đề dân tộc một cách hài hòa, hợp lý nhờ đó đã thành công trong việc tạo dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, cội nguồn sức mạnh của cách mạng Việt Nam.

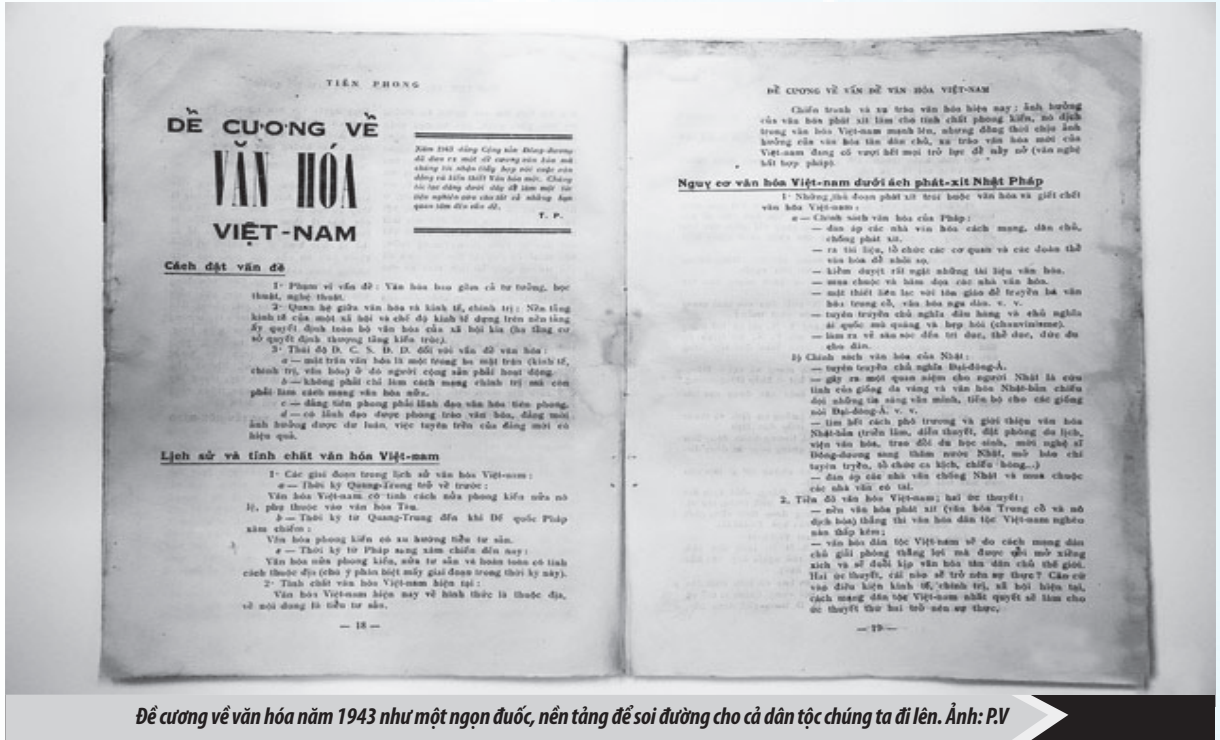
Chính sách dân tộc của V.I.Lênin vẫn còn nguyên giá trị đối với tình hình thế giới hiện nay trong việc gia tăng sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc trước bối cảnh đầy biến động, khó lường do cạnh tranh địa chính trị bởi sự thống trị, cường quyền, áp đặt của thế giới đơn cực. Mỹ và NATO âm mưu tập trung làm tan rã liên bang Nga như đã làm với Liên Xô trước đây. Trước mưu đồ thâm hiểm đó Nga thấy rằng cần phải đấu tranh để lập lại một trật tự thế giới mới đa cực. Các quốc gia, dân tộc đoàn kết, tôn trọng nhau, không ai có quyền áp đặt, nô dịch, trừng phạt lên nhau. Mọi quốc gia không phân biệt lớn nhỏ, thể chế chính trị đều có quyền bình đẳng, quyền tự quyết, hợp tác cùng nhau vì hòa bình, an ninh và tiến bộ xã hội.

D.D.B

ĐỀ CƯƠNG VĂN HÓA VIỆT NAM SOI ĐƯỜNG CHO CHÚNG TA ĐI

TS. NHỊ LÊ

Nguyên Phó Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản



Đề cương về văn hóa năm 1943 như một ngọn đuốc, nền tảng để soi đường cho cả dân tộc chúng ta đi lên. Ảnh: PV

Lịch sử phát triển của thế giới đã chỉ ra một ngày kinh tế có thể thăng tiến bằng cả mười năm, thậm chí cả trăm năm. Người ta có thể đạt được sự tăng trưởng, thậm chí nhảy vọt về kinh tế, chỉ trong vài chục năm. Nhưng, để có một nền văn hóa đòi hỏi nhiều trăm năm, thậm chí cả ngàn năm. Một dân tộc sẽ không hoàn thiện, khi không có văn hóa dân tộc, dù kinh tế có thể đạt được mức tăng trưởng kinh ngạc nhất thời nào đó.

Văn hóa làm nên nền chính trị Việt Nam. Văn hóa làm nên niềm tin. Không có những nhân tố đó thì không có Quốc thể Việt Nam. Thực tiễn đất nước 80 năm qua, kể từ khi Đề cương văn hóa Việt Nam ra đời năm 1943, và đặc biệt 37 năm đổi mới càng cho thấy, trong

quá trình phát triển, phải bảo đảm sự cân bằng và hài hòa một cách toàn diện giữa các phương diện phát triển chính trị - kinh tế - văn hóa - xã hội - môi trường sinh. Chưa bao giờ như bây giờ, chúng ta cần một triết lý phát triển Việt Nam. Nghĩa là, chúng ta phải nhắm tới kiến tạo triết lý văn hóa của sự phát triển bền vững Việt Nam, phải vươn tới xác lập một nền văn hóa của sự phát triển mạnh mẽ, bền vững và nhân văn, với nền tảng là bản sắc văn hóa dân tộc và hiện đại - và xung lực là kinh tế tri thức, kinh tế số - và môi trường sinh thái phát triển hài hòa, bảo đảm sự ổn định toàn vẹn nền chính trị đất nước trên con đường phát triển xã hội chủ nghĩa, trong thời đại ngày nay.

Đề cương văn hóa Việt Nam là cương lĩnh

đầu tiên của Đảng về lĩnh vực văn hóa, đã tiên liệu và hoạch định đường hướng cơ bản phải mang ý nghĩa thời đại về xây dựng một nền văn hóa Việt Nam cần có, phải có trong tương lai, trong khi cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ của Việt Nam chưa thành công.

Tư tưởng cứu quốc với khẩu hiệu “Tổ quốc trên hết” đã trở thành ngọn cờ tập hợp lực lượng, khơi dậy ở mỗi người dân, cộng đồng, dân tộc, đảng phái, tôn giáo lòng yêu nước và khát vọng Việt Nam độc lập. Tinh thần cứu quốc của văn hóa trở thành mệnh lệnh của cuộc sống, được nhận thức sâu sắc ở cả tầm lãnh đạo lẫn trong nhận thức, tình cảm và hành động của mỗi cá nhân. Tư tưởng Tổ quốc trên hết, mà sau Đề cương, Chủ tịch Hồ Chí Minh với tư tưởng vĩ đại: Văn hóa soi đường cho quốc dân đi là ngọn cờ tập hợp đông đảo những người thuộc các xu hướng xã hội khác đi theo cách mạng, giành lại nền độc lập tự do cho đất nước. Không có tư tưởng này soi đường, khó có thể chỉ với hơn 5.000 đảng viên làm nòng cốt của mặt trận Việt Minh, Đảng có thể lãnh đạo cuộc khởi nghĩa giành chính quyền trọn vẹn, tiến hành thắng lợi các kháng chiến vệ quốc, toàn dân tộc đem hết sức lực, trí tuệ ra phụng sự Tổ quốc.

Đề cương chỉ rõ: Mặt trận văn hóa là một trong ba mặt trận (kinh tế, chính trị, văn hóa) ở đó người cộng sản phải hoạt động. Không phải chỉ làm cách mạng chính trị mà còn phải làm cách mạng văn hóa nữa. Có lãnh đạo được phong trào văn hóa Đảng mới ảnh hưởng được dư luận, việc tuyên truyền của Đảng mới có hiệu quả.

Để chuẩn bị cho một chế độ mới, Đề cương khẳng định: Nền tảng kinh tế của một xã hội và chế độ kinh tế dựng trên nền tảng quyết định toàn bộ văn hóa của xã hội. Văn hóa không thể thoát ly, đứng ngoài cuộc sống. Nền văn hóa ấy phải được xây dựng trên cơ sở của một hình thái kinh tế - xã hội mới, do Đảng lãnh đạo, phải trở thành một “mặt trận” mà người cộng sản phải nắm lấy, lãnh đạo và bắt nó phục vụ cho cuộc

cách mạng xã hội. Cuộc cách mạng này không phải dành cho một số người, một tầng lớp nào mà là của toàn Dân, cho toàn Dân và phải do toàn thể Nhân dân cùng tham gia.

Đó là tư tưởng tiên phong của Đảng về văn hóa không chỉ cho 80 năm qua, không chỉ cho hiện nay, mà tiên báo tương lai của Dân tộc, trong thời đại ngày nay.

Những kinh nghiệm từ thực tiễn chế độ mới 78 năm qua cho thấy, vấn đề văn hóa không thể đứng hàng thứ 2 so với phát triển kinh tế hay xã hội; càng không thể và không được phép coi nhẹ, lãng quên văn hóa trong phát triển. Đây là điều căn bản bảo đảm không chỉ phát triển một cách toàn diện mà đặt nền móng để có thể phát triển nhanh và đặc biệt có thể đi dài một cách bền vững và nhân văn.

Văn hóa đó là tầm nhìn, là tư duy, là quyết sách chính trị, là giá trị tinh thần của xã hội, chứ không phải là văn hóa đơn thuần, giản đơn như không ít cách hiểu. Tất cả những quyết sách về kinh tế hay chính trị, nếu không xem chúng dưới góc độ văn hóa, bắt đầu khởi nguồn từ hạt nhân văn hóa thì chỉ giải quyết những vấn đề kinh tế đơn thuần, những vấn đề chính trị thiên cận và hời hợt, và chắc chắn sẽ thất bại. Văn hóa phải là vấn đề được đặt lên trước hết, xuyên thấm trong toàn bộ việc xây dựng những quyết sách chính trị hay kinh tế. Đó là tư duy, là tầm nhìn, là những giá trị tinh thần mà kinh tế xã hội chính là sự kết tinh và thể hiện.

Không chỉ về quy mô, mức độ mà về tính chất, vị thế, chức năng, nhiệm vụ mà văn hóa xuyên thấm trong toàn bộ các phương diện của đời sống kinh tế - xã hội. Từ đối nội tới đối ngoại, cho thấy văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần xã hội, là gương mặt và tâm hồn, cốt cách và khí phách của dân tộc, là tấm “căn cước” của đất nước trong hội nhập toàn cầu. Kinh nghiệm của nhiều quốc gia cho thấy, bỏ quên văn hóa là đánh mất lớn, lãng quên văn hóa là sự thất bại khó có thể cứu vãn được trong ít chục năm, thậm chí hàng trăm năm.

Chưa bao giờ như hiện nay, việc tăng trưởng kinh tế luôn được xem là một quá trình có tính chính trị và văn hóa trước khi là một quá trình kinh tế và công nghệ hay văn hóa đơn thuần, cục bộ, để tránh quy luật “kinh tế vì kinh tế”, “tiền vì tiền”, “vì kinh tế, bất chấp đạo lý”, “vì lợi nhuận, chà đạp tất cả”; hay văn hóa chỉ là “cái đuôi của kinh tế”, “ăn theo kinh tế”, hay là thứ “văn hóa vay mượn”, “văn hóa nhập khẩu”, “văn hóa lai căng”, v.v. Quá trình hoạch định các chính sách phát triển văn hóa và tăng trưởng kinh tế luôn được tính đến phương thức thực thi và các hệ quả của chúng.

Phát triển văn hóa, xã hội và con người hài hòa với phát triển kinh tế, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội trong từng bước và từng chính sách phát triển là thể hiện rõ nhất tính chủ động của chúng ta trong dự báo và giải quyết hài hòa các mối quan hệ lớn: giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, giữa phát triển nhanh với nỗ lực bảo đảm công bằng xã hội bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đi sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, giữa gắn phát triển kinh tế với phát triển văn hóa...

Với quan điểm chỉ đạo đó, đã đưa văn hóa thấm sâu vào các hoạt động kinh tế, làm cho sự phát triển văn hóa đồng bộ và tương xứng với phát triển kinh tế, đã làm cho nền kinh tế Việt Nam đạt tốc độ tăng trưởng cao trong nhiều năm liền, các cơ hội phát triển không ngừng được mở; sự phát triển của kinh tế hướng vào sự phục vụ phát triển con người, bảo đảm tiến bộ xã hội tốt hơn.

Từ thực tiễn 37 năm đổi mới, văn hóa ngày càng là cội nguồn của mọi mục đích và động cơ phát triển kinh tế, ngày càng trở thành nền tảng tinh thần - xã hội. Mọi quyết sách kinh tế luôn được xem xét trước hết là một quyết sách có tính văn hóa, chính trị và xã hội, trước khi là một quyết sách kinh tế đơn thuần; và đến lượt văn hóa cũng vậy, mỗi quyết sách phải thấm đẫm tính chính trị và tính kinh tế.

Điều cần khẳng định là, một môi trường

văn hóa - chính trị - xã hội ổn định được xây dựng toàn vẹn để chúng ta phát triển kinh tế; đồng thời, đến lượt nó, sự phát triển của kinh tế một cách thực sự thấm đẫm văn hóa đã tạo những tiền đề chăm sóc và phát triển sự nghiệp văn hóa, giải quyết những vấn đề xã hội một cách chủ động, cụ thể, thiết thực và hiệu quả bằng chính sức mạnh kinh tế, cổ vũ văn hóa phát triển.

Mọi quyết sách nếu không bắt đầu từ văn hóa, từ con người và không cuối cùng không vì văn hóa, vì con người thì chắc chắn nhất định thất bại. Văn hóa vừa là nền tảng, vừa là động lực của phát triển xã hội và con người, kiến tạo nên triết lý của sự phát triển bền, nhân văn, hiện tại và tương lai. Tạo cơ sở để thúc đẩy phát triển văn hóa gắn với kinh tế, xã hội góp phần nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần cho Nhân dân.

Kinh tế là thể hiện trực tiếp của văn hóa. Văn hóa là tầng sâu của sự phát triển kinh tế, là cái không thể định lượng thuần túy và đó chính là cội nguồn, là căn bản để phát triển. Đường lối phát triển kinh tế, chính là văn hóa. Văn hóa chính là con người. Phát triển văn hóa chính là phát triển con người. Nếu không có sự phát triển con người sẽ không có bất cứ một sự phát triển nào.

Về mặt xã hội, nơi nào chỉ chạy theo kinh tế mà quên vấn đề xã hội sẽ gặp vô vàn khó khăn. Kinh tế vị kinh tế sẽ dẫn tới chỗ lợi nhuận vị lợi nhuận, tiền vị tiền. Và nhất định sẽ thất bại. Khi chính trị không có văn hóa thì không còn là một nền chính trị nhân văn nữa. Đó không phải thứ mà chúng ta lựa chọn.

Dưới ngọn cờ Đề cương văn hóa Việt Nam, có thể khái lược 5 nhân tố, gồm 10 chữ: Độc lập - Tự do - Dân chủ - Hội nhập - Nhân văn, vì sự hùng cường và Nhân dân hạnh phúc là triết lý văn hóa phát triển mạnh mẽ, bền vững Việt Nam từ hiện tại và hướng tới tương lai.

N.L



Tiến công giải phóng Buôn Ma Thuột 10/3/1975. Ảnh tư liệu

ĐẠI THẮNG MÙA XUÂN 1975 - BUÔN MA THUẬT, ĐÒN HIỂM ĐÁNH VÀO HUYỆT HIỂM

KHẮC HIỂN

Đã tròn 48 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, song sự tài tình về nghệ thuật quân sự của Đảng ta và quân đội ta trong chọn Buôn Ma Thuột làm điểm mở màn chiến dịch Tổng tấn công và nổi dậy mùa xuân 1975 đã khiến kẻ địch đi từ sai lầm về chiến thuật, chiến dịch đến sai lầm về chiến lược, dẫn đến thất bại hoàn toàn và nhanh chóng trên toàn bộ chiến trường Miền Nam, vẫn được các nhà quân sự thế giới tiếp tục đi sâu nghiên cứu, tranh luận khá rôm rả trong các cuộc tọa đàm, hội thảo.

“Đòn Buôn Ma Thuột”, có thể coi là đòn hiểm mà quân ta đã đánh vào huyết hiểm, khiến đối phương không thể gượng dậy được nữa.

Nghệ thuật cài thế, tạo lực

Theo lời kể của Đại tướng Văn Tiến Dũng - nguyên ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng trong cuốn sách “Đại thắng mùa xuân”: Trong một cuộc hội nghị của Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương, khi

thảo luận kế hoạch tác chiến chiến lược năm 1975, vấn đề chọn chiến trường chủ yếu ở đâu, được đặt ra và xem xét kỹ lưỡng. Trong số các quân khu của địch đều được chúng bố trí lực lượng theo thế “*mạnh hai đầu*”. Riêng Quân khu 2 (trong đó có Tây Nguyên) chúng chỉ có 2 sư đoàn chủ lực, lại phải rải ra vừa giữ các tỉnh Tây Nguyên vừa phải bảo vệ các tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ từ Bình Định đến Bình Thuận. Sau khi phân tích kỹ về mọi mặt thế và lực, địa hình, về mặt chiến lược, Trung ương nhất trí thông qua phương án của Bộ Tổng tham mưu, chọn chiến trường Tây Nguyên là chiến trường chủ yếu trong cuộc tiến công lớn và rộng khắp năm 1975.

Trước đó, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương chỉ thị cần xúc tiến tổ chức ngay các

binh đoàn cơ động trực thuộc Bộ Tổng tư lệnh. Từ tháng 10/1973 trở đi, các quân đoàn lần lượt được thành lập, có đủ các thành phần binh chủng kỹ thuật, có sức đột kích lớn, cơ động cao, trang bị hiện đại hơn trước, được tập trung huấn luyện một cách gấp rút. Để bảo đảm sức chiến đấu liên tục, có khả năng đánh tiêu diệt quân địch trong các chiến dịch cho các sư đoàn, quân đoàn, một khối lượng lớn hàng quân sự như xe tăng, xe bọc thép, tên lửa, pháo tầm xa, pháo cao xạ... lần lượt được chuyển tới chiến trường.

Một trong những vấn đề then chốt của chiến đấu hợp đồng binh chủng, xe, pháo, trang thiết bị hiện đại đòi hỏi phải có hệ thống giao thông, cơ động tốt. Tuyến đường chiến lược Đông Trường Sơn được bắt đầu xây dựng từ năm 1973, hoàn thành đầu năm 1975, nối đường số 9 (Quảng Trị) đến miền Đông Nam Bộ là kỳ tích của hơn 30 ngàn bộ đội và TNXP. Tính ra cả cũ và mới, chiều dài đường chiến lược và chiến dịch này lên tới hơn 20 ngàn km. Không thể tả hết những hy sinh gian khổ, máu trộn mồ hôi, thời tiết khắc nghiệt, bom cày đạn xối trong suốt những năm quân ta xẻ núi mở đường này. Để khi chiến dịch mở ra, các xe tải cỡ lớn, xe tăng, xe chiến đấu hàng nặng chạy được hai chiều với tốc độ cao cả 4 mùa, vận chuyển hàng trăm nghìn tấn hàng hóa vào các chiến trường. Cùng với đó là hệ thống đường ống dẫn dầu dài 5.000km từ Quảng Trị qua Tây Nguyên, tới tận Lộc Ninh bắt chập suối sâu đèo cao, kể cả những đỉnh núi cao hơn 1.000 mét, đủ sức bảo đảm tiếp đủ dầu cho hàng chục ngàn xe các loại ra vào chiến trường. Đường dây hữu tuyến của bộ đội thông tin cũng đã được lắp đặt, kéo dài vào tận Lộc Ninh (Tây Ninh) bảo đảm liên lạc thông suốt từ Hà Nội vào tận các chiến trường. Hàng chục ngàn thanh niên từ khắp mọi miền theo tiếng gọi của đất nước rùng rùng nối nhau ra trận.

Có thể nói, tuyến đường chiến lược Đông Trường Sơn là một kỳ tích, một kỷ lục vô tiền khoáng hậu mang tầm quốc tế về xây dựng mạng lưới giao thông mà quân và dân ta đã tạo ra trong cuộc chiến tranh chống Mỹ.

Đòn hiểm đánh vào huyết hiểm

Được sự nhất trí cao của Trung ương, Đại tướng Văn Tiến Dũng, Tổng Tham mưu trưởng Quân đội ta được biệt phái vào Tây Nguyên cùng một số tướng lĩnh dày kinh nghiệm trận mạc thành lập nên bộ chỉ huy chiến dịch Tây Nguyên.

Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị, chúng ta phải giáng đòn chiến lược trong năm 1975 với mục tiêu chiến lược là Tây Nguyên và điểm mở đầu là Thị xã Buôn Ma Thuột. Đây là vị trí xung yếu, nhưng lúc này địch bố trí lực lượng không mạnh lắm, lại có nhiều sơ hở, càng vào bên trong thị xã, lực lượng càng mỏng. Bởi Thiếu tướng ngự Phan Văn Phú, Chỉ huy Quân khu 2 và Quân đoàn 2 luôn nhận định mục tiêu mà quân giải phóng đánh nhất định phải là Pleiku, địa đầu quan trọng nhất Tây Nguyên. Vì vậy, để củng cố thêm nhận định sai lầm của kẻ địch, chúng ta đặc biệt coi trọng công tác nghi binh, đánh lừa địch về mọi mặt.

Trước hết để chuyển 2 Sư đoàn 10 và 320 từ chỗ cũ lâu nay kẻ địch đã nắm được, về hướng Buôn Ma Thuột, chúng ta lập tức cho Sư đoàn 968 mới điều từ Lào về, “thay đổi tên họ” thành 320. Tuy Sư đoàn rút đi, tất cả các báo vụ viên vẫn ở nguyên chỗ cũ, vẫn sử dụng điện đài, mật mã, vẫn truyền đi những báo cáo đúng theo giờ quy định mà nội dung chính là để đánh lừa kẻ địch. Mạng lưới điện thoại cũ của tất cả các đơn vị thuộc Sư đoàn 10 không được sử dụng. Tất cả đều phải liên lạc qua mạng của đường dây Đoàn 559. Với bà con dân tộc địa phương, bộ đội cũng phải triệt để giữ bí mật. Tuyệt đối không để lộ ra bất

cứ sơ suất nào về kế hoạch chuyển quân, nơi đóng quân. Những bức điện nghi binh được phát lên không trung, làm cho kẻ địch không biết thực hư ra sao để đối phó lại. Chính sau này, tên tướng Mỹ Charles Timmes, Cố vấn của Tổng thống Thiệu phải thừa nhận: *“Bằng biện pháp nghi binh qua làn sóng điện, Việt Cộng đã thành công trong việc giam chân bộ phận chủ yếu của quân lực Việt Nam Cộng hòa thuộc quân khu 2 và Pleiku”*.

Một sỹ quan cấp tá của Sư đoàn 316 kẻ lại, là lực lượng dự bị chiến lược của Bộ, đang đóng quân ở Nghệ An. Trên đường hành quân dài hàng nghìn km, đơn vị không được sử dụng điện đài vô tuyến, cấm tuyệt đối để lộ phiên hiệu của mình. Khi vượt đường 14, bộ đội phải trải chiếu trùm qua mặt đường, không để địch phát hiện dấu chân quân mình.

Việc đưa xe tăng, pháo hạng nặng ra bên phà, sang sông vừa phải an toàn tuyệt đối, vừa phải “bị được tai, mất định”, kẻ cả các loại máy bay thám thính, điệp ngầm, hay những toán lính trinh sát, tuần tra là cả một nghệ thuật nghi binh siêu hạng của bộ đội ta. Bộ đội công binh đã làm 365 km đường núi, cưa hàng vạn cây trên trục đường theo cách cây không đổ, vẫn đứng, vẫn sống, lá không héo để địch không phát hiện được hoặc tỏ ý nghi ngờ. Khi xe tăng ta xuất kích, chiến sỹ công binh choàng khăn trắng, cầm đèn dầu đi trước dẫn đường. Hàng vạn cây đổ rạp hai bên đường do đã bị cưa sâu vào thân và bị xe tăng cán lướt, tạo thành con đường mới để xe tăng ta áp sát mục tiêu đúng giờ một cách bí mật. Có lẽ sáng kiến cưa cây, mở đường theo cách này là nghệ thuật quân sự đỉnh cao chỉ có ở quân đội ta.

Đúng 2 giờ 3 phút sáng ngày 10/3/1975, khi tiếng súng mở màn cuộc tiến công Buôn Ma Thuột của Trung đoàn đặc công 198

vang lên tại sân bay Hòa Bình, Ngã Sáu, khu kho Mai Hắc Đế, chỉ huy trung đoàn công binh cũng lập tức ra lệnh khai hỏa. Bộc phá với số lượng nổ lớn đã bạt tung hàng trăm mét khối đất đá, biến vách núi thành con đường thoai thoải xuống bờ sông. Một bến phà hình thành, chở Trung đoàn xe tăng 273 được đầu cách Buôn Ma Thuột 40 km, kịp xung trận.

Quân địch bị tấn công trong tình thế quá bất ngờ, bị động trước một lực lượng quá mạnh, tinh nhuệ, có đủ các binh chủng hợp thành hiện đại như xe tăng, pháo binh của quân ta. Một thị xã to, quân địch khá mạnh như vậy mà ta chỉ trong 23 giờ đã giải quyết xong. Đúng là sức mạnh, sự mưu trí của quân ta đã làm cho quân địch không tài nào chống cự nổi.

Có thể nói, một trong những nguyên nhân tạo cho trận Buôn Ma Thuột thắng lợi nhanh chóng và giòn giã là tài năng, nghệ thuật lừa địch siêu việt của các cán bộ, chỉ huy chiến dịch, là một đòn sét đánh làm cho kẻ địch hoang mang và rối loạn cao độ.

Từ sai lầm về chiến thuật, chiến dịch, bị ta đánh quá đau và bất ngờ dẫn đến quân địch mắc sai lầm về chiến lược. Ngụy quyền Sài Gòn hoảng hốt ra lệnh rút chạy khỏi Tây Nguyên, đưa quân về đồng bằng, ven biển hòng giữ lực lượng và giữ đất. Nhưng trước lối đánh “thần tốc, táo bạo” của quân ta, cuối cùng mọi âm mưu, kế hoạch của chúng đều bị phá sản hoàn toàn.

Đúng như nhận định của Đại tướng Văn Tiến Dũng: *“Thắng lợi hoàn toàn và trọn vẹn của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 là một thắng lợi vĩ đại nhất, hiển hách nhất trong lịch sử 4.000 năm dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, mở ra một kỷ nguyên mới đầy hứa hẹn cho Tổ quốc ta”*.

K.H



Ảnh: Thu Hà

“ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ “HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG, KHƠI DẬY KHÁT VỌNG VÀ TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA CON NGƯỜI HÀ TĨNH, NỖ LỰC HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023”

LÊ VĂN KHÁNH

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Triển khai Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 129-KH/TU về việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW; trong đó nhấn mạnh, tập trung thực hiện Chủ đề: “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy ý chí tự lực, tự cường, khơi dậy khát*

vọng và truyền thống văn hóa, con người Hà Tĩnh, nỗ lực hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023” nhằm đưa việc học tập và làm theo Bác đi vào thực chất, qua đó nỗ lực và hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Chủ đề năm 2023 tiếp nối và làm sâu sắc thêm nội dung Chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”; tiếp tục cụ thể

hóa nhiệm vụ đột phá của tỉnh trong triển khai thực hiện Kết luận số 01, góp phần nâng cao chất lượng, tính tự giác trong học tập, làm theo Bác của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức học tập quán triệt chủ đề năm 2023 theo hình thức trực tiếp tại Hội nghị Báo cáo viên Tỉnh ủy kỳ tháng 3/2023 đến đội ngũ báo cáo viên toàn tỉnh. 100% huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc đã xây dựng và triển khai nghiêm túc kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy ý chí tự lực, tự cường, khơi dậy truyền thống văn hóa, con người Hà Tĩnh, nỗ lực hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Một số địa phương, đơn vị đã căn cứ tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị để xây dựng chủ đề học tập và làm theo Bác như Hương Sơn, Nghi Xuân, Can Lộc, Cẩm Xuyên, Hương Khê, thành phố Hà Tĩnh, Lộc Hà, thị xã Kỳ Anh... Các đơn vị cấp huyện dự kiến hoàn thành kế hoạch học tập trong tháng 3 năm 2023.

Năm 2023 có ý nghĩa là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 và các chủ trương, nghị quyết, chính sách của Trung ương. Là năm đánh giá giữa nhiệm kỳ để bổ sung các nhiệm vụ giải pháp nhằm tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025; các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh triển khai Quyết định về việc phê duyệt quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các chính sách tín dụng ưu đãi, hỗ trợ lãi suất, cơ chế, chính sách đề mời gọi, thu hút các nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước. Phối hợp triển

khai kịp thời dự án và tập trung giải phóng mặt bằng, tái định cư đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua Hà Tĩnh. Triển khai quyết liệt, đồng bộ Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021- 2025”. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Xây dựng Đề án và ban hành Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển văn hóa Hà Tĩnh... Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn thực hiện các quy định trong Đảng, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực...

Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị trên nhằm góp phần hoàn thành mục tiêu của nhiệm kỳ 2021 - 2025, đưa Hà Tĩnh hoàn thành tỉnh nông thôn mới vào năm 2025, tỉnh khá vào năm 2030. Đó cũng chính là lý do của việc xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện chủ đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của tỉnh năm 2023 trên cơ sở chủ đề toàn khóa của Trung ương.

Để việc thực hiện chủ đề năm 2023 của tỉnh hiệu quả, cần triển khai tốt Kế hoạch số 129-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ cụ thể sau:

Một là, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên trong thực hiện Kết luận số 01 ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XII, nội dung Chủ đề của tỉnh năm 2023 “*Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy ý chí tự*

lực, tự cường, khơi dậy khát vọng và truyền thống, văn hóa, con người Hà Tĩnh nỗ lực hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023” gắn với việc tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 29-KL/TU, ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Công văn số 1567-CV/TU, ngày 16/2/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Hai là, cùng với việc triển khai các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, các địa phương, đơn vị làm tốt công tác đánh giá giữa nhiệm kỳ để bổ sung các nhiệm vụ giải pháp nhằm tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX; các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội; kế hoạch nhiệm vụ của các địa phương trong nhiệm kỳ và trong năm, nhất là những việc còn khó khăn, tồn đọng, chưa được giải quyết dứt điểm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nỗ lực hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 đạt kết quả cao nhất.

Ba là, nhân rộng các gương điển hình và phát huy vai trò nêu gương trong cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: Tăng cường biểu dương, khen thưởng, đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng các gương điển hình tiêu biểu, lựa chọn: 02 - 04 tập thể, 02 - 03 cá nhân để bồi dưỡng, nhân rộng. Gắn thực hiện nhiệm vụ chính trị với các phong trào thi đua yêu nước, tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước... Cán bộ, đảng viên, người đứng đầu thực hiện nghiêm các quy định về nêu gương. Thường xuyên tự soi, tự sửa, thẳng thắn nhìn nhận những hạn chế của tập thể, cá nhân để khắc phục. Chủ động đấu tranh, phê phán, phòng ngừa những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Bốn là, phát huy vai trò giám sát, phản biện, góp ý của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân, trong xây dựng Đảng, chính quyền. Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, dựa vào dân, tin vào sức mạnh của Nhân dân trong xây dựng Đảng và phát triển kinh tế, xã hội. Lấy đời sống và niềm tin của Nhân dân làm thước đo sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và điều hành của chính quyền các cấp.

Năm là, nâng cao hiệu quả công tác tham mưu, giúp việc cho cấp ủy các cấp; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII; Kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII. Chấn chỉnh những biểu hiện hình thức, đối phó, thiếu thực chất; đưa kết quả thực hiện Chỉ thị số 05 vào tiêu chí đánh giá, phân loại tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng hằng năm; làm căn cứ trong quy hoạch, đào tạo, bố trí sử dụng cán bộ.

Với quyết tâm cao, cấp ủy các cấp tập trung triển khai sinh hoạt chủ đề năm 2023 đảm bảo thực chất, hiệu quả, qua đó, giúp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nắm rõ được các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”... tạo sức lan tỏa ngày càng mạnh mẽ trong xã hội, góp phần khơi dậy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển của con người Hà Tĩnh, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đưa Hà Tĩnh phát triển nhanh, bền vững.

L.V.K

ĐỒNG CHÍ HÀ HUY TẬP VỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

TS. NGUYỄN QUANG NGỌC
 Phó Hiệu trưởng Trường Chính trị Trần Phú

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, đồng chí Hà Huy Tập đã có những đóng góp to lớn cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta. Nhận thức sâu sắc lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin về vai trò của chính đảng cách mạng đối với sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và giai cấp, đồng chí Hà Huy Tập đã có những đóng góp quan trọng đối với công tác xây dựng Đảng trên các phương diện chính trị, tư tưởng, lý luận và tổ chức, cán bộ.



Đồng chí Hà Huy Tập (1906-1941)

Thứ nhất: Đối với công tác xây dựng Đảng về chính trị

Xây dựng Đảng về chính trị là vấn đề quan trọng hàng đầu, có ý nghĩa tiền đề cho các nội dung khác của công tác xây dựng Đảng. Một trong những nội dung trọng tâm của xây dựng Đảng về chính trị là xây dựng cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng phù hợp với quy luật khách quan và đặc điểm của từng giai đoạn cách mạng cụ thể. Tại Hội nghị mở rộng Ban Chỉ huy ở ngoài của Đảng (6-1934), đồng chí Hà Huy Tập được phân công chuẩn bị các văn kiện cho Đại hội lần thứ nhất của Đảng. Báo cáo chính trị tại Đại hội do đồng chí Hà Huy Tập soạn thảo đã phân tích sâu sắc tình hình thế giới, tình hình xứ Đông Dương, âm mưu, chính sách mới của thực dân Pháp và bọn cai trị bản xứ; phong trào cách mạng của quần chúng và nhiệm vụ của Đảng trong tình hình mới; nêu lên nhiệm vụ xây dựng Đảng thành một khối thống nhất, củng cố tổ chức Đảng và phong trào quần chúng. Những nội dung trong nghị quyết Đại hội do đồng chí Hà Huy Tập soạn thảo đã thể hiện rõ tư duy lý luận sắc bén, lập trường tư tưởng vững vàng và những đóng góp quan trọng của đồng chí đối với công tác xây dựng Đảng về chính trị, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, góp phần quan trọng

trong việc khôi phục hệ thống tổ chức Đảng và phong trào cách mạng giai đoạn 1932-1935.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội VII của Quốc tế Cộng sản, tháng 7/1936, cùng với đồng chí Lê Hồng Phong, đồng chí Hà Huy Tập đã triệu tập Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương nhằm thảo luận, điều chỉnh đường lối của Đảng. Từ nội dung của Hội nghị có thể thấy rằng, bằng tài năng và sự mẫn cảm chính trị, đồng chí Hà Huy Tập trực tiếp chỉ đạo đưa ra những quan điểm, chủ trương mới trong việc xác định mục tiêu đấu tranh trước mắt là chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít và chống chiến tranh đế quốc, đòi dân sinh, dân chủ và bảo vệ hòa bình; thay đổi hình thức tổ chức và phương pháp đấu tranh; xác lập hình thức tổ chức tập hợp lực lượng phù hợp; thành lập các hội quần chúng, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân vào mặt trận chống phát xít...

Trong thời gian giữ cương vị là Tổng Bí thư của Đảng, đồng chí Hà Huy Tập đã cùng với Ban Chấp hành Trung ương kịp thời nắm bắt tình hình trong nước và quốc tế, quán triệt những định hướng chiến lược của Quốc tế Cộng sản để giải quyết đúng đắn nhiều vấn đề chiến lược, sách lược của cách mạng nước ta; đề xuất chủ trương, chuẩn bị nội dung, chủ trì, ra nghị quyết các hội nghị Trung ương, tìm biện pháp

đấu tranh phù hợp, trực tiếp lãnh đạo, vực dậy phong trào cách mạng giai đoạn 1936-1939; xử lý khoa học và từ đó làm phong phú thêm lý luận về mối quan hệ giữa vấn đề dân tộc và giai cấp, giữa chiến lược và sách lược, giữa mục tiêu và phương pháp cách mạng, giữa nhiệm vụ và hình thức tổ chức tập hợp lực lượng cách mạng. Đây chính là cơ sở quan trọng để Đảng ta xác định mục tiêu, nhiệm vụ, phương pháp cách mạng, đồng thời đánh dấu bước phát triển mới về nhận thức của Đảng ta, mở đường cho phong trào đấu tranh dân chủ phát triển mạnh mẽ trong giai đoạn 1936-1939.

Thứ hai: Đối với công tác xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận

Với tư duy sắc sảo và tính chiến đấu cao, đồng chí Hà Huy Tập đã có những cống hiến xuất sắc đối với công tác xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận. Nhận thức đúng đắn vai trò của nền tảng tư tưởng, lý luận đối với một Đảng cách mạng, đồng chí Hà Huy Tập đề ra yêu cầu Đảng phải “luôn luôn đi đúng chủ nghĩa mácxít - leninnít”⁽¹⁾, phải trung thành lý luận cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin, song cũng cần vận dụng đúng đắn, phát triển sáng tạo các nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin phù hợp với thực tiễn công tác xây dựng Đảng và phong trào cách mạng nước ta. Đồng thời, phải ra sức tuyên truyền, phổ biến chủ nghĩa Mác-Lênin, “không phải chỉ phổ biến lý luận chủ nghĩa cộng sản và gắn lý luận liên hệ chặt chẽ với thực tiễn, mà còn đấu tranh kiên quyết với mọi tư tưởng thù địch, mọi khuynh hướng chống chủ nghĩa Lênin và chống chủ nghĩa cơ hội”⁽²⁾, “chống hết các xu hướng sai lầm cả ở trong và ở ngoài hàng ngũ Đảng”⁽³⁾.

Trên cơ sở thâm nhuần lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, nhận thức “chủ nghĩa Lênin không phải là một giáo điều mà là một phương pháp hành động cách mạng”⁽⁴⁾, đồng chí Hà Huy Tập đã tích cực tuyên truyền để thế giới quan và phương pháp luận Mác-Lênin thâm nhuần trong đảng viên, tạo sự thống nhất ý chí, hành động của Đảng. Những bài viết, tác phẩm của

đồng chí luôn thể hiện bản lĩnh của một chiến sĩ cộng sản trước mọi sự tấn công, xuyên tạc của kẻ thù, làm sâu sắc hơn những nguyên lý cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin, góp phần định hướng, nâng cao trình độ tư tưởng, lý luận của Đảng, bảo vệ Đảng về tư tưởng, lý luận. Bên cạnh đó, trong quá trình hoạt động cách mạng, nhất là trên cương vị Tổng Bí thư của Đảng, đồng chí Hà Huy Tập luôn thể hiện rõ quan điểm tuân thủ và giữ vững nguyên tắc tính Đảng, tuân thủ đường lối chính trị của Đảng; kiên quyết đấu tranh với bệnh giáo điều, rập khuôn, bảo thủ, những nhận thức lệch lạc, sai lầm tả khuynh và hữu khuynh, đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, xét lại.

Ở cương vị khác nhau, đồng chí Hà Huy Tập đặc biệt coi trọng công tác tuyên truyền, cổ động, giác ngộ đảng viên và quần chúng nhân dân; tổ chức và chỉ đạo xuất bản sách, báo, tạp chí, cơ quan ngôn luận của Đảng; viết nhiều tác phẩm có tính chiến đấu, tính lý luận sắc sảo; chú trọng tổng kết lịch sử Đảng, đúc kết kinh nghiệm, tạo thống nhất tư tưởng trong Đảng. Hoạt động của đồng chí đã để lại nhiều kinh nghiệm quý cho công tác tuyên giáo của Đảng sau này. Từ trước năm 1925, đồng chí Hà Huy Tập đã tích cực tham gia tuyên truyền, cổ động tinh thần yêu nước, đấu tranh chống chế độ thực dân, phong kiến trong các tầng lớp học sinh, công nhân, nông dân; những năm 1925-1929, đồng chí đã tích cực vận động hợp nhất “Tân Việt cách mạng Đảng” và “Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên” nhằm thống nhất tổ chức và hành động, thúc đẩy phong trào cách mạng của cả nước; từ năm 1934, với cương vị là Ủy viên phụ trách công tác tuyên truyền, cổ động của Ban Chỉ huy ở ngoài của Đảng, đồng chí Hà Huy Tập đã sáng lập và làm Tổng biên tập Tạp chí Bôn-sê-vích, là cơ quan lý luận của Ban Chỉ huy ở ngoài của Đảng, sau đó cơ quan lý luận của Trung ương Đảng.

Thứ ba: Xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ

Sau cao trào cách mạng 1930-1931, cách

mạng nước ta chịu tổn thất nặng nề do chính sách đàn áp dã man của thực dân Pháp, các cơ quan lãnh đạo Đảng ở trung ương và địa phương lần lượt bị địch phá vỡ, gần như toàn bộ Ban Chấp hành Trung ương bị bắt. Tháng 4-1933, đồng chí Hà Huy Tập cùng đồng chí Nguyễn Văn Dực từ Liên Xô về Trung Quốc gặp đồng chí Lê Hồng Phong, thống nhất triệu tập hội nghị để thành lập Ban Chỉ huy ở ngoài của Đảng vào tháng 3-1934. Được sự chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản, Ban Chỉ huy ở ngoài và nỗ lực của đồng chí Hà Huy Tập, đến cuối năm 1934 đầu năm 1935, hệ thống tổ chức đảng từng bước được khôi phục và hoạt động trở lại; các đảng bộ địa phương Nam Kỳ, Cao Miên, Trung Kỳ, Lào và Bắc Kỳ cũng được tổ chức lại; phong trào cách mạng quần chúng từng bước được khôi phục. Trước tình hình đó, Đảng triệu tập Đại hội Đảng lần thứ nhất vào tháng 3-1935, đánh dấu sự khôi phục hệ thống tổ chức đảng, nhất là khôi phục được cơ quan lãnh đạo Trung ương Đảng và sự hồi phục của phong trào cách mạng.

Dưới ánh sáng của Nghị quyết Đại hội lần thứ nhất, trước yêu cầu lãnh đạo cách mạng trong tình hình mới, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương (7-1936) đã quyết định chuyển cơ quan Trung ương Đảng về nước hoạt động và cử đồng chí Hà Huy Tập về nước để khôi phục liên lạc với các tổ chức của Đảng. Thực hiện chủ trương Hội nghị, đồng chí Hà Huy Tập từ Trung Quốc về nước, liên lạc với các Ủy viên Trung ương chưa bị địch bắt và liên lạc với các xứ ủy. Những hoạt động khẩn trương, tích cực của đồng chí Hà Huy Tập đã góp phần nhanh chóng tổ chức lại cơ quan Trung ương của Đảng, tạo tiền đề quan trọng đưa phong trào cách mạng nước ta có bước phát triển vượt bậc cả về tổ chức và lực lượng.

Bên cạnh xây dựng Đảng về tổ chức, đồng chí Hà Huy Tập cũng có nhiều đóng góp quan trọng trong công tác xây dựng Đảng về cán bộ. Thấm nhuần lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin về vai trò của cán bộ, đồng chí Hà Huy Tập cho

rằng, Đảng phải làm cho hàng ngũ đảng viên thống nhất về lý thuyết và thực hành, cần thường xuyên mở rộng các cuộc tự chỉ trích trong các cấp đảng bộ để tìm ra ưu điểm mà học, chỉ ra khuyết điểm mà tránh và phải coi đây là công tác thường trực của Đảng. Đồng thời, trong Đảng và trong từng cán bộ của Đảng cần thường xuyên tiến hành đấu tranh loại bỏ những nhận thức và khuynh hướng sai lầm, nhất là chủ nghĩa cơ hội, cá nhân, cải lương, xuyên tạc sự thật. Thực tiễn cho thấy, trong thời kỳ Đảng ta và phong trào cách mạng gặp nhiều tổn thất, nhất là sự thiếu hụt cán bộ nghiêm trọng, Ban Chỉ huy ở ngoài của Đảng đã kịp thời tổ chức công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Đồng chí Lê Hồng Phong, Hà Huy Tập đã lãnh đạo mở các lớp huấn luyện cho các cán bộ từ trong nước sang học tập, sau đó được cử về nước hoạt động. Nhờ vậy, đội ngũ cán bộ của Đảng được bổ sung kịp thời, phong trào trong nước từng bước được khôi phục và phát triển nhanh chóng.

Trước yêu cầu nhiệm vụ của sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế trong giai đoạn hiện nay, để giữ vững và làm tròn sứ mệnh lịch sử của mình, Đảng phải không ngừng được xây dựng, chỉnh đốn. Trong bối cảnh đó, những cống hiến của đồng chí Hà Huy Tập đối với công tác xây dựng Đảng vẫn có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, nâng cao năng lực, sức chiến đấu, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch./.

N.Q.N

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, tập 4, tr.255

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sdd, tập 3, tr.415

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sdd, tập 6, tr.293

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sdd, tập 4, tr.255



Đại biểu tại điểm cầu Hà Tĩnh dự Hội nghị trực tuyến quán triệt, triển khai các văn bản mới của Trung ương về công tác cán bộ. Ảnh: Thu Hà

ĐIỂM MỚI TRONG LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM ĐỐI VỚI CHỨC DANH, CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

PHAN THỊ TỐ HOA
Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Đánh giá cán bộ là một trong những khâu quan trọng trong công tác cán bộ. Đánh giá đúng cán bộ sẽ phát huy được khả năng của từng cán bộ, nguồn lực đội ngũ cán bộ, góp phần giữ vững đoàn kết nội bộ. Ngược lại, đánh giá không đúng sẽ dẫn đến bố trí, sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ sai, gây ảnh hưởng không tốt cho cơ quan, đơn vị.

Để góp phần đánh giá uy tín và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cán bộ, giúp cán bộ “tự soi”, “tự sửa”, tiếp tục phấn đấu, rèn luyện trong công tác, ngày 02/02/2023, Bộ Chính trị đã ban hành Quy định số 96-QĐ/TW về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị (gọi tắt là Quy định 96-QĐ/TW), thay thế Quy định số 262-QĐ/

TW, ngày 08/10/2014 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội (gọi tắt là Quy định 262-QĐ/TW).

Quy định số 96-QĐ/TW có sự kế thừa Quy định số 262-QĐ/TW, đồng thời, cũng cập nhật tình hình, thể hiện sự đồng bộ, liên thông với Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị về việc từ chức, miễn nhiệm cán bộ và Thông báo Kết luận số 20-TB/TW, ngày 08/9/2022 của Bộ Chính trị về bố trí cán bộ sau khi bị kỷ luật mà có năng lực, uy tín giảm sút. Theo đó, Quy định 96-QĐ/TW có những điểm mới quan trọng sau:

Thứ nhất, Quy định 96-QĐ/TW nhấn mạnh việc lấy phiếu tín nhiệm là nội dung quan trọng trong đánh giá cán bộ, được thực hiện định kỳ. Việc lấy phiếu tín nhiệm không còn đơn thuần là một trong những kênh thông tin tham khảo quan trọng cho việc đánh giá, bố trí sử dụng cán bộ theo Quy định 262-QĐ/TW. Theo đó, những trường hợp có tín nhiệm thấp phải kịp thời xem xét đưa ra khỏi quy hoạch, cho từ chức, miễn nhiệm hoặc bố trí công tác khác thấp hơn chức vụ đang đảm nhiệm mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm.

Như vậy, theo quy định mới, kết quả phiếu tín nhiệm được sử dụng để đánh giá cán bộ, làm cơ sở cho công tác quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ... Đây là một trong những bước thay đổi quyết liệt, trở thành thước đo quan trọng phản ánh năng lực cũng như quá trình hoạt động của cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Thứ hai, Quy định 96-QĐ/TW nêu rõ hai tiêu chí lấy phiếu tín nhiệm là phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (tính từ đầu nhiệm kỳ đến thời điểm lấy phiếu).

Trong nội dung này bổ sung thêm tiêu chí về ý thức tổ chức kỷ luật, việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện các quy định, quy chế của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nơi công tác; khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ và xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương. Cùng với đó là việc thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú (Quy định 262-

QĐ/TW chỉ quy định hai nội dung lấy phiếu tín nhiệm là phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và năng lực thực tiễn).

Thứ ba, Quy định số 96-QĐ/TW nhấn mạnh đến việc nâng cao vai trò của người ghi phiếu. Người ghi phiếu phải nghiên cứu kỹ lưỡng, đánh giá khách quan, thận trọng, trung thực, công tâm về người được lấy phiếu tín nhiệm và nội dung báo cáo, giải trình (nếu có) để thể hiện mức độ tín nhiệm cụ thể trong phiếu tín nhiệm. Muốn vậy, cần coi trọng vấn đề cung cấp, thu thập thông tin. Cán bộ trong diện được lấy phiếu phải gửi báo cáo, cung cấp đầy đủ thông tin trung thực, chính xác về các nội dung lấy phiếu theo quy định để người bỏ phiếu nghiên cứu. Người bỏ phiếu cũng có thể căn cứ vào nhiều kênh thông tin khác từ sự giám sát của dư luận xã hội, trên báo chí, của đảng viên nơi sinh sống... Như vậy sẽ phát huy tốt hơn vai trò, trách nhiệm của người bỏ phiếu.

Thứ tư, về quy trình lấy phiếu. Quy định 96-QĐ/TW đã cập nhật bối cảnh mới, tình hình mới, thể hiện sự đồng bộ, liên thông với Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 và Thông báo 20/TB-TW, ngày 08/9/2022 của Bộ Chính trị nên thể hiện cụ thể hóa hơn, chặt chẽ hơn trong việc lấy phiếu tín nhiệm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Đồng thời, Quy định số 96-QĐ/TW còn thể hiện tính quyết liệt, nghiêm minh hơn đối với sử dụng kết quả phiếu tín nhiệm. Nếu như ở Quy định số 262-QĐ/TW dùng những cụm từ mang tính chất định tính như “tham khảo”, “xem xét cho thôi” hay đợi đến “khi rà soát, bổ sung quy hoạch”. Còn theo Quy định số 96-QĐ/TW, sau khi lấy phiếu nếu tín nhiệm thấp sẽ xử lý ngay và đưa ra từng khung rất cụ thể: những trường hợp có trên 50% nhưng dưới 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ đưa

(Xem tiếp trang 20)



Tàu chở hàng tại cảng Vũng Áng. Ảnh: P.V

ĐẨY MẠNH THU HÚT ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM TẠI KHU KINH TẾ VŨNG ÁNG

LÊ TRUNG PHƯỚC

TUV, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

Sau hơn 15 năm hình thành và phát triển, Khu kinh tế Vũng Áng ngày nay đã là một địa chỉ quen thuộc trên “bản đồ đầu tư” của cả nước, đang ngày càng có nhiều đóng góp tích cực vào quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh nhà.

Với Khu kinh tế Vũng Áng, thuận lợi nhiều, song khó khăn, thách thức cũng không ít. Việc tìm kiếm và tận dụng cơ hội trong khó khăn để thu hút các dự án đầu tư thực sự hiệu quả không chỉ là một bài toán kinh tế đơn thuần mà còn là nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Hà Tĩnh.

Thực trạng thu hút đầu tư tại Khu Kinh tế Vũng Áng

Với vị trí chiến lược kết nối giao thông thuỷ bộ trong nước và quốc tế, lợi thế của cảng nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương. Khu

kinh tế Vũng Áng đã được nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước lựa chọn làm địa chỉ đầu tư. Nổi bật là dự án Khu liên hợp gang thép và cảng nước sâu Sơn Dương của Công ty TNHH Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh với tổng mức đầu tư hơn 12,7 tỷ USD trên diện tích hơn 3.300 ha bao gồm đất liền và mặt nước biển.

Đến thời điểm hiện tại, đây vẫn là một trong những dự án có vốn đầu tư nước ngoài lớn nhất cả nước. Từ khi giai đoạn 1 của dự án đi vào vận hành chính thức năm 2017, Hà Tĩnh đã ghi tên mình lên bản đồ ngành công nghiệp thép của cả nước, đồng thời làm cơ sở thu hút thêm các dự án công nghiệp phụ

trợ ngành thép, các dự án thương mại, dịch vụ. Đến nay, tại Khu kinh tế Vũng Áng có 153 dự án đầu tư còn hiệu lực, trong đó có 56 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với tổng vốn đăng ký trên 16 tỷ USD và 97 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đăng ký trên 55 nghìn tỷ đồng. Một số dự án đầu tư nổi bật của Khu kinh tế có thể kể đến như: Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1, Vũng Áng 2; Tổng kho khí hoá lỏng Bắc Trung Bộ; Tổng kho xăng dầu Dầu khí Vũng Áng; Cảng Vũng Áng bên số 1, số 2 của Công ty Cổ phần cảng Quốc tế Lào - Việt, Nhà máy sản xuất Pin VINES, Nhà máy kinh doanh và thương mại Pin Lithium... Các dự án đầu tư không chỉ góp phần giải quyết việc làm cho người dân địa phương và các vùng lân cận mà còn giúp thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu kinh tế, gia tăng tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ, đẩy mạnh quá trình đô thị hoá và xây dựng nông thôn mới tại thị xã Kỳ Anh.

Cơ hội trong việc thu hút đầu tư

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã xác định Khu kinh tế Vũng Áng là một trung tâm động lực phát triển của tỉnh nhà. Đây là cơ sở quan trọng trong việc triển khai các kế hoạch, chương trình nhằm đẩy mạnh hơn nữa công tác thu hút và quản lý đầu tư hiệu quả tại Khu kinh tế Vũng Áng. Với sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành trong tỉnh và sự hỗ trợ của các cơ quan Trung ương, bức tranh đầu tư tại Khu kinh tế Vũng Áng trong thời gian qua đã xuất hiện thêm nhiều gam màu sáng.

Dự án Nhà máy Nhiệt điện BOT Vũng Áng II công suất 1.200 MW với tổng mức đầu tư trên 2,1 tỷ USD đã chính thức khởi công vào cuối năm 2021, dự kiến đi vào vận hành cuối năm 2025. Tập đoàn Vingroup và các công ty thành viên, công ty liên doanh, liên kết với các tập đoàn lớn trong và ngoài

nước liên tục tìm hiểu, nghiên cứu đầu tư các dự án trọng điểm tại Khu kinh tế Vũng Áng. 02 dự án đầu tư trong lĩnh vực pin thể hệ mới đã được cấp phép và triển khai xây dựng. Đến nay, Nhà máy sản xuất Pin VINES với công suất thiết kế 100.000 bộ pack pin/năm đã hoàn thành xây dựng và chuẩn bị đi vào sản xuất thương mại. Dự án nhà máy sản xuất cell pin công suất 30 triệu cell pin sạc/năm liên doanh với Tập đoàn Gotion của Hoa Kỳ đang trong quá trình triển khai. Tập đoàn Vingroup đang đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hồ sơ thủ tục để xây dựng khu công nghiệp điện tích gần 1.000 ha tập trung vào các ngành công nghiệp phụ trợ, sản xuất và lắp ráp ô tô, các linh phụ kiện và thu hút các ngành sử dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường.

Và những giải pháp trọng tâm trong thời gian tới

Đứng trước bối cảnh khó khăn, thách thức và cơ hội đan xen, để đẩy mạnh hơn nữa hiệu quả thu hút và quản lý dự án đầu tư của Khu kinh tế Vũng Áng trong thời gian tới, chúng ta cần triển khai quyết liệt các nhiệm vụ chính sau đây:

Một là, rà soát, điều chỉnh, lập mới các quy hoạch cần thiết trong Khu kinh tế Vũng Áng; nghiên cứu lập đề án mở rộng diện tích tự nhiên của Khu kinh tế, tạo địa phát triển cho các dự án đầu tư lớn, trọng điểm.

Hai là, tập trung huy động các nguồn lực nhằm xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, đặc biệt tập trung vào hạ tầng giao thông, hạ tầng cảng biển và logistics, hạ tầng các khu tái định cư, hạ tầng phục vụ đời sống của Nhân dân và người lao động.

Ba là, chủ động, tích cực trong công tác xúc tiến đầu tư; kết hợp xúc tiến đầu

tư tại chỗ với tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư của vùng, của quốc gia; phát huy tối đa các mối quan hệ đối ngoại, các hiệp định thương mại để thu hút các dự án đầu tư nước ngoài sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường.

Bốn là, thúc đẩy sự liên kết hợp tác giữa các doanh nghiệp với trọng tâm là Khu liên hợp gang thép Formosa Hà Tĩnh. Tạo điều kiện hỗ trợ Formosa Hà Tĩnh nâng công suất nhà máy thép theo hướng hiện đại, gia tăng giá trị và bảo vệ môi trường, cũng như phát triển khu công nghiệp chuyên ngành để thu hút các nhà đầu tư trong lĩnh vực thép, hình thành chuỗi liên kết sản xuất công nghiệp sau thép.

Năm là, nâng cao chất lượng đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực phục vụ các ngành nghề ưu tiên phát triển tại Khu kinh tế Vũng Áng; đồng thời đảm bảo giải quyết việc làm cho người dân địa phương, đặc biệt là người dân tại khu vực thu hồi đất phục vụ phát triển kinh tế.

Sáu là, tập trung huy động các nguồn lực, tạo sự đồng thuận cao trong các tầng lớp Nhân dân để đẩy nhanh tiến độ công tác bồi thường và giải phóng mặt bằng nhằm tạo quỹ đất sạch, kịp thời bàn giao mặt bằng sạch cho các dự án triển khai đúng tiến độ./.

L.T.P

ĐIỂM MỚI TRONG LẤY PHIẾU...

(Tiếp theo trang 17)

ra khỏi quy hoạch các chức vụ cao hơn; xem xét cho thôi giữ chức vụ đang đảm nhiệm, bố trí công tác khác hoặc cho từ chức hoặc tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định. Những trường hợp có từ 2/3 số phiếu tín nhiệm thấp trở lên thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thực hiện miễn nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm và bố trí công tác khác (thấp hơn) mà không chờ đến hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm.

Việc quy định rõ ràng như vậy sẽ giúp các cấp ủy, đơn vị khi tổ chức lấy phiếu sẽ dễ dàng thực hiện. Cùng với đó, khẳng định đây là biện pháp nhằm đánh giá cán bộ chứ không phải tham khảo sẽ tránh được tâm lý của người được lấy phiếu và người bỏ phiếu là lấy phiếu chỉ là hình thức, chỉ là tham khảo.

Việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị thể hiện tinh thần dân chủ, cầu thị và nêu cao trách nhiệm xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng; đồng thời, việc lấy phiếu tín nhiệm sẽ tạo động lực thúc cán bộ tự soi, tự sửa, ngăn ngừa, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Để triển khai thực hiện hiệu quả Quy định 96-QĐ/TW về lấy phiếu tín nhiệm, đòi hỏi sự cố gắng, nỗ lực cao của cả hệ thống chính trị, trong đó có vai trò quyết định của đội ngũ cán bộ các cấp. Muốn vậy, các cấp ủy đảng phải tiếp tục quan tâm hơn nữa đến công tác cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, để đội ngũ cán bộ là những tấm gương về lập trường chính trị và đạo đức cách mạng, có tri thức và trình độ lý luận, tư duy và tầm nhìn chiến lược, có năng lực thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

P.T.T.H



Huyện Thạch Hà ra quân làm sạch bãi biển. Ảnh: PV

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG: CẦN THAY ĐỔI TỪ NHẬN THỨC ĐẾN HÀNH ĐỘNG

LÊ NGỌC HUẤN

TUV, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

Cùng với sự gia tăng dân số và sự phát triển kinh tế- xã hội, đời sống người dân ngày càng được nâng cao, nhu cầu tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ tăng lên kéo theo nhiều áp lực lên môi trường sống của con người. Công tác bảo vệ môi trường đang đứng trước những khó khăn, thách thức, đòi hỏi cả hệ thống chính trị đến mỗi người dân cần nâng cao nhận thức và có những hành động hiệu quả.

Thời gian qua, công tác bảo vệ môi trường (BVMT) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đã được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo, ban hành chủ trương, cơ chế, chính sách như: Nghị quyết 05/NQ-TU, ngày 08/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với một số lĩnh vực bảo vệ môi trường đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND, ngày 16/12/2022 về một số chính sách về bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025; các chỉ thị, quyết định, kế hoạch của

UBND tỉnh để chỉ đạo triển khai công tác liên quan đến BVMT, gắn với triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới rộng khắp trên toàn tỉnh và phấn đấu Hà Tĩnh đạt chuẩn tỉnh nông thôn mới vào năm 2025 theo Quyết định số 2114/QĐ-TTg, ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Các tổ chức chính trị xã hội, các đoàn thể đã phát huy vai trò nòng cốt, tích cực tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân nâng cao ý thức trách nhiệm trong giữ gìn môi trường sống, thay đổi thói quen của cộng đồng về thu gom, phân loại, tập kết rác thải. Nhận thức, trách nhiệm về công tác BVMT của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân có chuyển biến tích cực. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đôn đốc, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về BVMT đối với các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh được quan tâm thực hiện. Các

vấn đề bức xúc về môi trường được xử lý kịp thời; nhiều dự án xử lý nước thải, rác thải, điểm tồn lưu hóa chất thuốc bảo vệ thực vật, các cơ sở sản xuất, kinh doanh được đầu tư xây...

Tuy nhiên, công tác bảo vệ môi trường vẫn còn những khó khăn, hạn chế. Lượng chất thải sinh hoạt ngày càng tăng. Năm 2022 lượng chất thải rắn sinh hoạt (sau đây viết tắt là rác thải) phát sinh trên địa bàn tỉnh khoảng 262.095 tấn (tương đương 718,1 tấn/ngày; khu vực đô thị 200,2 tấn/ngày chiếm khoảng 27,9%, nông thôn 517,9 tấn/ngày chiếm khoảng 72,1%). Trong đó rác thải hữu cơ chiếm khoảng 62%, rác tái chế chiếm khoảng 18%, còn lại là rác vô cơ và các loại khác. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật về xử lý chất thải rắn sinh hoạt còn nhiều bất cập: một số địa phương chưa có cơ sở xử lý; một số địa phương đã có khu xử lý nhưng công suất nhỏ xuống cấp, công nghệ xử lý lạc hậu, vẫn còn công nghệ chôn lấp... Điều đáng báo động là ý thức, trách nhiệm về công tác bảo vệ môi trường của một số cơ sở, sản xuất, kinh doanh chưa cao đặc biệt là các cơ sở chăn nuôi quy mô nhỏ lẻ. Việc thực hiện các biện pháp BVMT, vận hành các hệ thống xử lý chất thải của một số đơn vị chưa được thường xuyên, còn mang tính chất đối phó.

Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định BVMT là quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân. Theo đó, yêu cầu cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân được hưởng lợi từ môi trường có nghĩa vụ đóng góp tài chính cho hoạt động BVMT; gây ô nhiễm, sự cố và suy thoái môi trường phải chi trả, bồi thường thiệt hại, khắc phục, xử lý và chịu trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật; tuyên truyền, giáo dục kết hợp với biện pháp hành chính, kinh tế và biện pháp khác để tăng cường việc tuân thủ pháp luật về BVMT, xây dựng văn hóa BVMT... Đặc biệt là việc thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt phải được thực hiện chậm nhất là ngày 31/12/2024...

Để thực hiện được những nội dung nói trên, góp phần vào thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững, cần tiếp tục nâng cao nhận thức, thúc đẩy mạnh mẽ công tác BVMT trong toàn xã hội với những giải pháp trọng tâm như sau:

Một là, tăng cường sự quan tâm, chỉ đạo của lãnh đạo các cấp, ngành, tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền pháp luật về BVMT.

Hai là, thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về BVMT thông qua các phương tiện thông tin, truyền thông và hoạt động giáo dục pháp luật về môi trường. Xây dựng văn hóa ứng xử thân thiện với môi trường trên cơ sở đổi mới tư duy, cách làm, hành vi ứng xử, ý thức trách nhiệm với thiên nhiên, môi trường.

Ba là, đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động BVMT, khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia các dịch vụ thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải và các dịch vụ khác. Chú trọng xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước, cam kết về BVMT và các mô hình tự quản về môi trường của cộng đồng dân cư, nhất là ở khu vực nông thôn. Phát triển các phong trào quần chúng, vận động nhân dân tích cực tham gia BVMT. Phát hiện và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong hoạt động BVMT; gắn nội dung BVMT với phong trào Toàn dân tham gia BVMT.

Bốn là, các cơ quan truyền thông đại chúng phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý nhà nước về môi trường và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chuyên mục, chuyên đề, phóng sự về môi trường; đa dạng hóa hình thức và nội dung truyền thông môi trường; đưa tin chính xác, thường xuyên và kịp thời; phát hiện và kiên quyết đấu tranh với những hành vi vi phạm pháp luật về BVMT.

L.N.H



Tượng Sơn (Thạch Hà) - xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2019. Ảnh: P.V

XÂY DỰNG THÔN NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU TỪ SỨC MẠNH LÒNG DÂN

HOÀNG SAM

Bài học kinh nghiệm được rút ra từ những xã nông thôn mới (NTM) kiểu mẫu ở Hà Tĩnh là phải khơi dậy được sức mạnh toàn dân và lấy dân làm gốc. Từ đó lan tỏa sâu rộng phong trào hiến đất làm đường, xây dựng công trình công cộng, đẩy lên phong trào thi đua xây dựng vườn mẫu, khu dân cư mẫu, phát triển kinh tế... để hình thành nên diện mạo mới ở những miền quê kiểu mẫu.

Hà Tĩnh bắt tay vào xây dựng NTM từ rất nhiều khó khăn như: Điểm xuất phát thấp, số tiêu chí bình quân mới đạt 4,1 tiêu chí/xã, không có xã đạt trên 10 tiêu chí và có đến 120 xã đạt dưới 5 tiêu chí... Chính vì vậy, yếu tố quyết định sự thành công của chương trình xây dựng NTM là phải dựa vào dân để từ đó phát huy vai trò chủ thể

của người dân. Cũng chính vì thế, mà công tác tuyên truyền, vận động cần phải làm cho dân hiểu, dân tin, dân hưởng ứng bằng sự tham gia bàn bạc, hiến kế, đóng góp các nguồn lực ngay từ khi mới bắt đầu.

Hà Tĩnh xác định xây dựng NTM là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt của cả hệ thống chính trị, phải trở thành cuộc vận động lớn để thay đổi bộ mặt nông thôn, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân. Qua thực tiễn cho thấy, những địa phương nào có sự chung sức, đồng lòng, của người dân thì thành quả NTM càng lớn. Những xã NTM kiểu mẫu là những địa phương khơi dậy được sức mạnh toàn dân. Đơn cử như: Tượng

Sơn là xã bãi ngang của huyện Thạch Hà với điểm xuất phát thấp, khi bước vào xây dựng NTM thu nhập bình quân đầu người là 7,57 triệu đồng/năm. Thế nhưng bằng cách làm sáng tạo và phát huy được sức mạnh của lòng dân, đến năm 2015, Tượng Sơn đã được UBND tỉnh Hà Tĩnh công nhận xã đạt chuẩn NTM. Không bằng lòng với thành quả này, toàn xã tiếp tục phấn đấu và đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2019. Hơn thế, nhất quán quan điểm xây dựng NTM là không có điểm kết thúc, địa phương lại nỗ lực để xây dựng NTM kiểu mẫu và đạt chuẩn vào năm 2021; thu nhập bình quân đầu người đạt gần 55 triệu đồng/người/năm.

Ông Dương Kim Huy - Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch UBND xã Tượng Sơn chia sẻ, tập hợp sức dân chung tay xây dựng NTM chính là yếu tố đưa xã về đích xã NTM kiểu mẫu. Phấn khởi và tự hào với thành quả đạt được, song chính quyền địa phương và Nhân dân luôn đề cao vai trò, nhiệm vụ, xem đây là đòn bẩy, động lực để tiếp tục, chinh phục các tiêu chí NTM cao hơn trong giai đoạn tiếp theo. Dẫn chứng về vai trò của sức dân trong xây dựng NTM, ông Huy kể lại, năm 2013 là năm nan giải và quyết liệt nhất của quá trình xây dựng NTM ở Tượng Sơn. Ban đầu, không ít người dân phản đối chủ trương, cho rằng mở rộng đường “đụng đến đất hương hỏa”, “vướng cây cổ thụ” hay “sợ mất tài sản”... Những người đứng đầu xã, thôn đến tận từng nhà để “xin” dân, giải thích để họ hiểu rằng, mở rộng đường thôn, ngõ xóm là làm đẹp cho quê hương, làng xã chứ không làm cho riêng ai thì bà con mới vỡ lẽ, cùng hưởng ứng phong trào. Cũng chính năm 2013, Nhân dân xã Tượng Sơn hiến hơn 22 ha và hàng ngàn cây cối. Với cơ chế Nhà nước và Nhân dân cùng làm:

Tỉnh cấp xi-măng, xã trích ngân sách đầu tư, Nhân dân góp vật liệu và ngày công. Hiện, 100% nhà dân, từ ngõ là ra đường bê-tông hóa. 100% đường trục chính (10 km) của Tượng Sơn được nhựa hóa.

Trong khi đó, là xã đang hoàn tất các tiêu chí để xem xét, công nhận đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, Chủ tịch UBND xã Mai Phụ Mai Xuân Bắc thông tin, ngay khi cán đích NTM nâng cao năm 2021, cấp ủy, chính quyền và Nhân dân xã Mai Phụ (huyện Lộc Hà) đã bắt tay ngay vào xây dựng xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu với quan điểm xây dựng NTM là không có điểm dừng. Bằng quyết tâm, hành động cụ thể và hướng đi đúng đắn, cùng tinh thần đoàn kết của Nhân dân, xã đã đạt nhiều kết quả quan trọng. Chỉ trong năm 2022, xã Mai Phụ đã huy động người dân dân đóng góp hơn 2 tỷ đồng tiền mặt và hiến được 1.050m² đất ở để xây dựng, nâng cấp các công trình phúc lợi nông thôn.

Bà Lê Thị Hoa, thôn Đông Vĩnh, xã Mai Phụ chia sẻ, mặc dù trước đó tôi đã hiến hàng chục m² đất để xây dựng NTM nhưng khi có chủ trương xây dựng NTM kiểu mẫu, chúng tôi tiếp tục vui vẻ hiến đất. Cả 2 đợt tôi đã hiến gần 90m² đất cùng 30m tường rào. Từ con đường nhỏ chỉ rộng hơn 1m ngang thì đến nay chúng tôi có con đường rộng rãi, 2 chiếc ô tô con có thể tránh nhau. Riêng gia đình tôi còn mạnh dạn đầu tư xây dựng nhà màng để làm vườn mẫu.

Ông Mai Xuân Bắc phấn khởi nói thêm, việc xây dựng thành công xã NTM nâng cao đã tạo thành một phong trào sâu rộng trong toàn dân, trở thành ý thức tự giác của mỗi người dân. Thậm chí, có nhiều hộ dân còn chủ động trực tiếp đến gặp lãnh đạo xã để nói chuyện, đề đạt nguyện vọng được hiến đất mở rộng đường. Từ văn hóa giao

tiếp đến ý thức bảo vệ môi trường cũng hoàn toàn chuyển biến. Bên cạnh nâng cấp, xây dựng hạ tầng, chúng tôi cũng chú trọng khuyến khích người dân phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập. Trong đó, xã hiện có 80ha diện tích nuôi ngao cho doanh thu lớn; 30ha đất làm muối kém hiệu quả đang được chuyển đổi để nuôi tôm công nghệ cao; một số hộ dân xây dựng sản phẩm có thể mạnh địa phương đạt chuẩn OCOP. Thời gian tới, xã sẽ rà soát lại các tiêu chí theo bộ tiêu chí mới ban hành để xây dựng khung kế hoạch thực hiện; xây dựng khu dân cư thông minh; xây dựng trường học hạnh phúc; phát huy lợi thế địa phương, xây dựng tua tuyến du lịch tâm linh... hướng tới đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

Theo số liệu từ Văn phòng Điều phối xây dựng NTM tỉnh, đến nay toàn tỉnh có 7 xã được công nhận đạt chuẩn và 5 xã đã hoàn thành các tiêu chí NTM kiểu mẫu, đang hoàn thiện hồ sơ để xét duyệt, công nhận.

Đồng chí Ngô Đình Long, Phó Chánh Văn phòng Điều phối NTM tỉnh nhận định: xây dựng NTM, đặc biệt là NTM kiểu mẫu ở Hà Tĩnh đã tạo nên phong trào thi đua

mới rộng khắp các làng quê. Người có của thì góp của, có sức thì góp sức, có ý tưởng thì hiến kế..., tạo phong trào thi đua trong mỗi gia đình, mỗi thôn xóm..., làm thay đổi diện mạo khu vực nông thôn. Hiện nay, toàn tỉnh có 177/181 xã đạt chuẩn NTM (chiếm 98%), các địa phương đang tiếp tục nâng cao chất lượng tiêu chí, tiếp tục hướng tới xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Giai đoạn mới, Hà Tĩnh tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động để người dân hiểu chương trình xây dựng NTM nhằm mục đích phát triển nông thôn toàn diện, bền vững, góp phần nâng cao hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần của chính dân cư nông thôn. Trong xây dựng NTM, NTM nâng cao hay NTM kiểu mẫu người dân vừa là người làm vừa là người thụ hưởng. Đồng thời, các cấp chính quyền cũng cần chú ý tuyên truyền cho người dân hiểu trong điều kiện nguồn ngân sách hạn hẹp, Nhà nước chỉ hỗ trợ một phần kinh phí, hỗ trợ kỹ thuật,... còn vai trò chính vẫn là mỗi người dân. Khi người dân hiểu, sẽ không còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại.

H.S

HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ban Biên tập Đặc san Thông tin - Tư tưởng của BCH Đảng bộ tỉnh đã nhận được tin, bài, ảnh của các cộng tác viên: TS Đặng Duy Bái, Thượng tá Nguyễn Xuân Thắng, Lê Trung Phước, Phan Thị Tố Hoa, Mai Lê Thuộc, Nguyễn Tùng Linh, Khắc Hiến, Hoàng Ngà, Phan Hương, Dương Chí Tâm, Trà Giang, Nguyễn Trọng Đồng, Nguyễn Huy Liệu, Dương Chiến, Trương Ngọc Ánh, Phan Trâm, Anh Hùng, Nguyễn Trọng Đồng, Dương Chí Tâm, Nguyễn Toàn, Bùi Đức Hạnh, Trương Huy Oánh... Do khuôn khổ có hạn, trong số này, Đặc san chỉ đăng một số bài.

Ban Biên tập Đặc san trân trọng cảm ơn các cộng tác viên đã tích cực cộng tác và mong muốn trong thời gian tới các cộng tác viên tiếp tục gửi tin, bài, ảnh cho Đặc san. Tin, bài, ảnh ghi đầy đủ họ tên, điện thoại, gửi theo địa chỉ: Đặc san Thông tin - Tư tưởng, số 06 - Nguyễn Thiếp - Tp Hà Tĩnh và bản mềm qua Email: thongtintuht@gmail.com.

Trân trọng cảm ơn!

BAN BIÊN TẬP



“Cuộc cách mạng” tích tụ ruộng đất đã tạo nên những cánh đồng liền vùng, liền thửa, thẳng cánh cò bay.

“LÀN GIÓ MỚI” CHO PHONG TRÀO ĐẠI ĐIỀN Ở HÀ TĨNH

Bài và ảnh: THANH NGA

Phong trào dồn điền, tích tụ ruộng đất, hình thành những cánh đồng lớn ở huyện Thạch Hà đang tạo ra ‘cuộc cách mạng’, thổi làn gió mới vào sản xuất nông nghiệp ở Hà Tĩnh.

Giảm hơn 10 nghìn thửa ruộng

Xác định chuyên đổi, tích tụ ruộng đất là hướng đi tất yếu trong sản xuất nông nghiệp, năm 2018, huyện Thạch Hà (Hà Tĩnh) triển khai thực hiện thí điểm việc tập trung, tích tụ ruộng đất với quy mô 30ha tại xã Thạch Xuân, thông qua hình thức phá bỏ bờ thửa nhỏ, hình thành cánh đồng lớn, liên kết giữa các hộ nông dân thành lập tổ hợp tác sản xuất để liên kết với doanh nghiệp, sản xuất đồng nhất về giống, quy trình sản xuất.

Theo đồng chí Nguyễn Văn Sáu, Phó Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà, đây là mô hình mới nên bước đầu thực hiện gặp rất nhiều khó khăn bởi đồng ruộng bậc thang, manh mún, nhỏ lẻ, bố trí không đồng đều

giữa các ô thửa; tập quán sản xuất nhỏ lẻ của người dân dẫn đến tâm lý ngại thay đổi. Bên cạnh đó, việc tìm kiếm doanh nghiệp để tổ chức liên kết sản xuất, điều hành quá trình sản xuất sau khi hình thành cánh đồng lớn cũng là một bài toán khó.

“Càng khó, chúng tôi càng quyết tâm. Sau khi huyện xây dựng phương án, trình Sở NN-PTNT thẩm định, UBND tỉnh phê duyệt, UBND huyện trình HĐND huyện ban hành chính sách hỗ trợ (Nghị quyết 06, ngày 28/12/2018 và Nghị quyết 11, ngày 28/12/2020). Huyện giao các xã, thôn được lựa chọn thực hiện thí điểm xây dựng kế hoạch, ban hành nghị quyết để lãnh đạo, chỉ đạo, họp bàn thống nhất, tạo đồng thuận trong Nhân dân”, đồng chí Sáu cho biết. Cùng với đó, là việc đẩy mạnh tuyên truyền thông qua các cuộc họp thôn xóm, tuyên truyền trên hệ thống phát thanh của xã, thôn,

trên công thông tin của huyện, mạng xã hội facebook, zalo... nhất là tổ chức cho các đơn vị trong huyện tham quan, học tập kinh nghiệm lẫn nhau.

Sau thành công ở Thạch Xuân, từ năm 2019 đến cuối năm 2022, Thạch Hà đã mạnh dạn mở rộng diện tích phá bờ thửa nhỏ hình thành cánh đồng lớn đạt 2.133ha, chiếm 26,6% diện tích đất trồng lúa toàn huyện. Trong đó, tích tụ ruộng đất theo hình thức thuê đất 62,8ha; tập trung ruộng đất gắn với chuyển đổi (mỗi hộ gia đình chỉ còn 1 thửa trong vùng quy hoạch thực hiện) 124ha; mỗi vùng tập trung ruộng đất tối thiểu 10ha, mỗi ruộng sau khi phá bỏ bờ thửa nhỏ có diện tích bình quân 7.434,7m² (ruộng lớn nhất gần 5ha), giảm được hơn 10.000 thửa so với trước khi thực hiện.

Cùng với việc tập trung, tích tụ ruộng đất, phá bỏ bờ thửa nhỏ, hình thành cánh đồng lớn, Thạch Hà còn tiến hành cải tạo bón phân chuồng, phân hữu cơ vi sinh, vôi..., làm phẳng mặt ruộng, đưa các giống lúa mới có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất (100% diện tích sau cải tạo sản xuất các giống lúa mới, chất lượng cao như: ADI168, Bắc Thịnh, J02, VNR20, BT09...); liên kết với doanh nghiệp, xây dựng cánh đồng lớn đồng nhất về giống, quy trình và sản phẩm, góp phần giảm chi phí đầu tư, tăng năng suất lao động và thu nhập cho người dân.

Đồng chí Nguyễn Văn Sáu cho biết thêm: “Đến nay, tỷ lệ đất sản xuất đã tăng thêm khoảng 2,4%; hiệu quả kinh tế tăng thêm từ 16 -20% so với sản xuất truyền thống; giảm công nạo vét thủy lợi nội đồng, công điều tiết nước nội đồng từ 4 - 5 công/ha/vụ; giảm công làm cỏ bờ, công làm góc ruộng từ 8 - 10 công/ha/vụ. Đồng thời, tăng hiệu suất hoạt động của máy làm đất và máy gặt đập liên hợp từ 50% lên 80%, tương đương hiệu quả kinh tế khoảng 600 ngàn đồng/ha/vụ. Giảm thuốc bảo vệ thực

vật (BVTV) các loại do phá bờ đã hạn chế được nơi cho sâu bệnh trú ẩn gây hại, giảm vật ký chủ truyền bệnh từ vụ này sang vụ khác, giảm thuốc diệt chuột đầu vụ xuống còn một nửa do giảm bờ thửa. Tạo điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng máy bay không người lái phun thuốc BVTV”

Vụ xuân năm 2022, Thạch Hà cũng đã thí điểm thành công tích tụ đất đai, chia lại ruộng đối với 100% diện tích đất sản xuất lúa và cây hàng năm trên địa bàn 3 xã Thạch Sơn, Thạch Hội và Thạch Trị. Ruộng sau khi được chia lại, cơ bản mỗi hộ chỉ còn 1 thửa.

Hợp tác xã đầu tiên thuê hơn 53ha đất sản xuất cánh đồng lớn

Những ngày cuối năm Nhâm Dần, bất chấp rét đậm, rét hại, trên những cánh đồng ở xã Lưu Vĩnh Sơn, huyện Thạch Hà, bàn tay của nông dân khua khoắng liên tục, yêu cầu máy làm đất cày ải ruộng kỹ càng, chờ khi ấm lên sẽ xuống giống vụ lúa xuân 2023.

Lưu Vĩnh Sơn là vựa lúa của huyện Thạch Hà, tuy nhiên do lịch sử để lại cả mấy chục ngàn mảnh ruộng manh mún, nhỏ lẻ, thửa cao, thửa thấp, gây rất nhiều khó khăn cho sản xuất, nên phải sử dụng hơn 80% sức người khi cày cấy, thu hoạch vì cơ giới hóa khó tham gia; lượng vật tư, phân bón tốn kém; năng suất lúa, hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích hạn chế...

Kể thừa thành công của “cuộc cách mạng” tích tụ ruộng đất, phá bỏ bờ thửa nhỏ, hình thành cánh đồng lớn ở xã Thạch Xuân, vụ hè thu 2020, HTX Nông nghiệp và Dịch vụ tổng hợp Bắc Sơn (HTX Bắc Sơn), xã Lưu Vĩnh Sơn đã thuê gần 28ha đất sản xuất của nông dân trong xã xây dựng cánh đồng lớn. Đây là mô hình tích tụ ruộng đất đầu tiên của Hà Tĩnh triển khai theo cơ chế này.

Anh Trần Hậu Nhân, Giám đốc HTX Bắc Sơn trải lòng: Những ngày đầu hình thành ý tưởng thuê đất sản xuất lúa, HTX

nhận được sự đồng thuận, tạo điều kiện rất lớn của cả chính quyền địa phương và người dân. Sau khi hoạch định phương án sản xuất cụ thể, HTX thuê 27,9ha của 154 hộ dân tại xứ đồng Thiên Đình, thuộc 2 thôn Đông Tiến và Lộc Ân trong 5 năm để gieo cấy một loại giống Nếp 98. Giá thuê là 60kg thóc/sào/năm, quy đổi thành tiền. Đến vụ xuân năm 2021, HTX thuê thêm 25,9ha ở xứ đồng Đồng Mộc - Cây Máy của thôn Xuân Sơn, kề bên cánh đồng Thiên Đình để tạo thành cánh đồng thẳng cánh cò bay hơn 53ha. Anh Nhân phấn khởi chia sẻ: *“Chưa bao giờ nông dân làm ruộng khỏe như bây giờ. Công đoạn cày, gặt, phun thuốc BVTV đều có máy móc, công nghệ. Bà con chỉ mất vài ngày gieo sạ và bón phân”*. Không những thế, hệ thống đường nội đồng mở rộng, kênh mương được đầu tư nâng cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, thu hoạch.

Năng suất lúa trên cánh đồng HTX đang sản xuất bình quân đạt 6,5 tấn/ha lúa tươi, tăng 0,8 tấn/ha so với khi chưa chuyển đổi;

chi phí làm đất và thu hoạch sau khi chuyển đổi giảm 800 ngàn đồng/ha; diện tích đất sản xuất sau khi phá bỏ bờ thửa tăng từ 53,8ha lên 55ha. *“Sau khi thực hiện tích tụ ruộng đất, phá bỏ ô thửa nhỏ hình thành cánh đồng lớn, tổng doanh thu vụ lúa xuân bình quân của HTX đạt hơn 1,8 tỷ đồng/vụ (tính theo năng suất bình quân 6,5 tấn/ha và giá lúa tươi 5.300 đồng/kg); lợi nhuận gần 500 triệu đồng”*, anh Trần Hậu Nhân nhẩm tính.

Cuộc cách mạng” tích tụ đất đai ở Thạch Hà không chỉ thay đổi tư duy sản xuất, tăng hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích mà còn thổi luồng gió mới cho lĩnh vực sản xuất lúa trên địa bàn toàn tỉnh Hà Tĩnh. Đây chính là tiền đề để HĐND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Nghị quyết 06-NQ/TU về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo.

T.N



Nhờ tích tụ ruộng đất, đã góp phần tăng hiệu quả sản xuất từ 16-20% so với trước đây



Thành viên Câu lạc bộ ngân hàng máu sống Công an tỉnh hiến máu cứu người bệnh. Ảnh: P.V

LAN TỎA NÉT ĐẸP VĂN HÓA TỪ PHONG TRÀO HIẾN MÁU TÌNH NGUYỆN

MAILÊ THUỘC

Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh

Hiến máu tình nguyện là một hoạt động ý nghĩa, mang đầy tính nhân văn, nhân đạo cao cả. Hiến máu cứu người là hành động giúp đỡ những người bệnh đang cần những giọt máu quý giá để duy trì sự sống. Đây là một nghĩa cử cao đẹp, thể hiện truyền thống tương thân tương ái, thương người như thể thương thân của dân tộc ta, cần được phát huy và lan tỏa..

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động

Tại Hà Tĩnh, trong những năm qua, Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện các cấp đã chủ động tham mưu và thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động và triển khai thực hiện các phong trào, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và các ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang. Trong đó không thể không nhắc đến sự phối hợp chặt chẽ của Hội Chữ thập đỏ, Đoàn Thanh niên với ngành Y tế, sự vào cuộc của Liên đoàn lao động, Hội phụ nữ, ngành giáo dục, lực lượng vũ trang... trong việc tuyên

truyền, vận động và huy động tình nguyện viên tham gia hiến máu.

Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện phong trào được Ban Chỉ đạo các cấp chú trọng và triển khai theo hệ thống từ cấp tỉnh đến cơ sở với nhiều hình thức phong phú như: Hệ thống truyền thanh, truyền hình; pano, khẩu hiệu tuyên truyền; tổ chức lễ phát động,... xây dựng các tin bài, phóng sự, đưa tin về các gương điển hình trong phong trào hiến máu; tổ chức các chương trình giao lưu; trao đổi mô hình mới, cách làm hiệu quả trong thực hiện phong trào hiến máu tình nguyện (HMTN); phát huy hiệu quả các câu lạc bộ ngân hàng máu sống, ngân hàng máu hiếm; tích cực, linh hoạt trong việc tổ chức các đợt hiến máu tình nguyện đặc biệt trong giai đoạn ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đã thu hút đông đảo sự hưởng ứng tham gia

nhiệt tình, trách nhiệm của cán bộ, đoàn viên, hội viên, thanh thiếu niên, tình nguyện viên, công nhân, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân tham gia. Trong nhiệm kỳ 2017-2022, dưới sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo vận động hiến máu tình nguyện các cấp, Hội Chữ thập đỏ là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo cùng Đoàn thanh niên và các ban, ngành, cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo đã phối hợp tuyên truyền, vận động và tổ chức được 153 đợt HMTN, tiếp nhận 33.345 đơn vị máu (đạt 106,9% chỉ tiêu do Ban Chỉ đạo quốc gia giao). Trong đó, Chương trình “Chủ nhật đỏ” do Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Hội Chữ thập đỏ tỉnh và Công đoàn viên chức tình phối hợp tổ chức hằng năm vào mỗi dịp Tết nguyên đán đã tạo được dấu ấn và sự lan tỏa trong cộng đồng.

Cùng với đó, Ban Chỉ đạo HMTN các huyện, thành phố, thị xã, các đơn vị Đoàn khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Công an tỉnh, Đại học Hà Tĩnh đã thành lập và duy trì có hiệu quả hoạt động Câu lạc bộ Ngân hàng máu sống với hơn 1.000 thành viên là các đoàn viên thanh niên, tình nguyện viên Chữ thập đỏ sẵn sàng tham gia khi có các trường hợp đột xuất bệnh nhân cần máu trong cấp cứu tại các bệnh viện trong và ngoài tỉnh. Rất nhiều những hình ảnh các bạn tình nguyện viên, các chiến sỹ công an không quản ngại thời gian, thời tiết, địa lý để kịp thời tham gia hiến máu cứu sống bệnh nhân nguy kịch. Điển hình như: hành động kịp thời của 05 thành viên Câu lạc bộ Ngân hàng máu sống của Đoàn thanh niên Công an Hà Tĩnh trực tiếp hiến máu cứu sống một sản phụ quê xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Xuyên vào nửa đêm 22/6/2021; hay nghĩa cử của 04 thành viên CLB Ngân hàng máu sống huyện Hương Khê vượt hơn 50 km xuống Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh để kịp thời hiến máu hiếm AB giúp bệnh nhân bị bệnh ung

thư máu vượt qua cơn nguy kịch vào ngày 24/12/2021...

Lan tỏa những tấm gương tiêu biểu

Từ phong trào đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu, vừa làm tốt công tác hiến máu nhiều lần vừa tích cực tuyên truyền, vận động mọi người cùng tham gia hiến máu, góp phần lan tỏa phong trào hiến máu tình nguyện trong cộng đồng. Điển hình như đồng chí Cao Đức Trâm, Bí thư Chi đoàn thôn Tiến Thọ, xã Yên Hồ, huyện Đức Thọ, mặc dù là người bị khuyết tật nhưng đã có hơn 30 lần tham gia hiến máu tình nguyện (trong đó có 4 lần hiến máu trực tiếp); là cá nhân duy nhất ở Hà Tĩnh tham dự Lễ tôn vinh 100 người hiến máu tiêu biểu toàn quốc năm 2020 và được Trung ương Hội LHTN Việt Nam trao tặng giải thưởng “*Thanh niên sống đẹp*”. Anh Cao Đức Trâm sau một tai nạn lao động, anh bị mất đi 1 cánh tay, nhưng điều đó không thay đổi được nhiệt huyết trong anh. Tự động viên bản thân, cố gắng nỗ lực hết mình, tích cực tham gia các hoạt động của Đoàn thanh niên, được bầu làm Bí thư Chi Đoàn thôn, thường xuyên vận động đoàn viên, người dân trong thôn tham gia hiến máu. Anh chia sẻ: “*Trong 10 năm qua, năm nào tôi cũng tham gia hiến máu tình nguyện từ 1-3 lần, sẵn sàng đến hiến máu tại các bệnh viện trong tỉnh, ngoài tỉnh khi có bệnh nhân cấp cứu cần đến máu. Tôi cảm thấy hạnh phúc vì giọt máu của mình có thể giúp đỡ người khác qua cơn nguy kịch. Tôi sẽ tiếp tục hiến máu khi bản thân còn sức khỏe. Còn sống là còn cho đi*”.

Với thầy giáo Lê Hoài Nam, giáo viên Trường THCS Liên Hương (Đức Hương, Vũ Quang), người đã có hơn 42 lần tham gia hiến máu tình nguyện. Bắt đầu tham gia hiến máu từ khi là sinh viên Trường Đại

(Xem tiếp trang 37)



Lễ rước linh vị Đức thủy tổ Kinh Dương Vương và các Vua Hùng tại Khu di tích lịch sử - văn hóa Đại Hùng (thuộc Tổ dân phố 7, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh). Ảnh: P.V

VIỆT THƯỜNG THỊ VÀ CỰU ĐÔ NGÀN HỒNG

BÙI ĐỨC HẠNH

Gần đây nhiều nhà nghiên cứu lịch sử, văn hoá quan tâm và một hội thảo khoa học về chủ đề này đã từng được tổ chức tại Thị xã Hồng Lĩnh nêu giá thiết khoa học sự tồn tại của quốc gia Việt Thường cổ đại, của Cố đô Ngàn Hồng trên vùng đất Hà Tĩnh và Thủy tổ Kinh Dương Vương của nước ta.

Từ trước đến nay, đã lưu truyền trong dân gian về chuyện đàn chim phượng trăm con tìm về Ngàn Hồng làm tổ; chuyện Ông Đùng gom các hòn núi xây nên 99 đỉnh non thiêng, ông dạy dân đào giếng sắt rèn đúc nông cụ... Huyền thoại núi Hồng hay những truyền thuyết về vùng đất này thấp thoáng đâu đó bóng dáng của lịch sử, gợi nhiều điều đáng suy ngẫm cho hậu thế.

Khi đương chức, với tâm huyết của người làm quản lý văn hóa của một tỉnh có bề dày lịch sử, chúng tôi trăn trở nhiều và tự đặt câu hỏi về

tính xác thực của sự tồn tại Cựu đô ngàn Hồng, về nước Việt Thường, về thủy tổ Kinh Dương Vương với vùng đất thiêng xứ Nghệ trong tiến trình lịch sử dân tộc. Và trong một lần ra công tác tại Hà Nội, tôi đã tìm đến Viện sử học Việt Nam và gặp gỡ nhà sử học Phan Huy Lê nêu vấn đề mong được giúp đỡ, hy vọng với khả năng nghiên cứu của mình, giới sử học nước nhà sẽ quan tâm, cùng đi tìm câu trả lời cho một câu hỏi lớn từng tồn tại nhiều thập niên qua. Theo đó, bằng sự tâm huyết của các đồng chí lãnh đạo Thị xã Hồng Lĩnh, với sự chủ trì của Viện Sử học (thuộc Viện Hàn lâm KHXHVN) một hội thảo quy mô cấp tỉnh đã được tổ chức tại Thị xã Hồng Lĩnh vào năm 2016 với sự tham gia của nhiều nhà nghiên cứu, mở ra nhiều tín hiệu mới đáng suy ngẫm.

Tuy nhiên, với sự che lấp của lớp bụi thời gian, những nghi vấn lịch sử không dễ dàng để được làm sáng tỏ một sớm một chiều.

Trong phạm vi bài viết này chúng tôi mạnh dạn nêu một số nguồn sử liệu từ nước ngoài và trong nước liên quan, những kết quả nghiên cứu của các nhà sử học và những cứ liệu lịch sử văn hoá khác (từ góc nhìn liên ngành), nhằm cùng mọi người có cái nhìn toàn cảnh về một thời kỳ lịch sử xa xưa gắn với quê hương Hà Tĩnh chúng ta.

Những tìm tòi trong thư tịch cổ và những tìm kiếm trên thực địa trong nhiều năm gần đây đã cho thấy trước nhà nước Văn Lang của Hùng Vương đến ngàn năm, đã có ba nhà nước cổ đại: Nhà nước Xích Quỷ ở vùng bắc và đông bắc Bắc Bộ, mà Quân vương của Xích Quỷ là các thế hệ cha và ông của Hùng Vương; Nhà nước Việt Thường Thị, chiếm cứ địa bàn Bắc Trung bộ, mà trung tâm là đất Hà Tĩnh ngày nay; Nhà nước Hồ Tôn, chiếm cứ từ Đèo Ngang trở vào.

Nhưng trước nay chúng ta vẫn xem Nhà nước cổ đại Văn Lang thời Hùng Vương xuất hiện cách ngày nay chừng 2.700 năm (từ năm 696-682 đến năm 258 TCN) là khởi thủy của các Nhà nước trong tiến trình lịch sử đất nước.

Sử ký của Tư Mã Thiên biên soạn từ thời Hán, viết: “Ở phía nam đất Giao Chỉ, có Việt Thường Thị, qua nhiều lần dịch, đến hiến con chim Trĩ trắng. Chu Công nói rằng: “Ở chỗ mà Đức Trạch (Nhà Vua) không tới thì người Quân tử không nhận lễ ra mắt; ở chỗ mà Lệnh không thi thố, thì người Quân tử không bắt người thuần phục”. Lời Phiên dịch rằng: “Các cụ già ở nước tôi bảo rằng: Trời không có gió dữ mưa dầm và biển không nổi sóng đã ba năm nay, ý giả Trung Quốc có Thánh nhân chăng, nên ta đến châu”. Chu Công đem chim Trĩ dâng lên Tôn miếu. Sử giả quên mất đường về. Chu Công cho Sử giả 5 cỗ biền xa, đều có kim chỉ nam. Sử giả lên xe dò đường biển Phù Nam và Lâm Ấp mà đi, gần một năm mới về đến nước”.

Thông chí của Trịnh Tiều thời Lưu Tống (420-479), chép về Việt Thường Thị như sau: “Đời Đào Đường, ở Man Di có Việt Thường Thị, qua nhiều lần thông dịch, đến hiến một

con Rùa thần, Rùa được ngàn tuổi, rộng hơn ba thước, trên lưng có chữ Khoa đầu, chép việc từ lúc khai Thiên lập Địa đến nay. Vua Nghiêu sai chép lấy, gọi là lịch Rùa”.

Đại Việt sử ký toàn thư (thế kỷ XVII), Việt Thường Thị được nhắc đến trong Lời xét của sử thần Ngô Sĩ Liên như sau: “Thời Hoàng đế dựng muôn nước, cho Giao Chỉ ở về phía tây nam, ở xa ngoài đất Bách Việt, Vua Nghiêu sai Hi Thúc đến Nam Giao, để định đất Giao Chỉ ở phương Nam. Vua Vũ chia chín châu, thì đất Bách Việt thuộc về khu Dương châu, Giao Chỉ thuộc về đất. Thời Thành Chu mới gọi là Việt Thường Thị, tên Việt bắt đầu từ đây (bản in của Nxb KHXH. H; 1971; T.1; tr.59).

Cuối thế kỷ XVIII, Lê Quý Đôn (1726-1783), trong sách *Văn đài loại ngữ*; Cuối thế kỷ XIX, Bùi Dương Lịch (1757-1828), trong sách *Nghệ An ký* và Đặng Xuân Bảng (1828-1913), trong sách *Sử học bị khảo*; Đầu thế kỷ XX, học giả Trần Trọng Kim (1882-1953), trong sách *Việt Nam sử lược*, và Đào Duy Anh (1904-1988), trong sách *Đất nước Việt Nam qua các đời* đều có nhắc lại những ghi chép của thư tịch Trung Quốc nói trên và sự tồn tại của quốc gia cổ đại Việt Thường Thị.

Ngọc phả Hùng Vương do Hàn lâm trực học sĩ Nguyễn Cố phụng soạn vào năm Hồng Đức nguyên niên 1470 hiện được lưu giữ tại Bảo tàng Hùng Vương (tỉnh Phú Thọ) gồm 21 tờ, 42 trang chữ Hán, gần 10 ngàn chữ, đã được PGS TS Ngô Đức Thọ lần đầu tiên dịch trọn vẹn, chép về 18 đời các Vua Hùng, kể từ Kinh Dương Vương đến Hùng Tuyên Vương, trong đó có đoạn: “ĐẾ MINH [帝明] Châu ba đời của vua Viêm Đế là Đế Minh sinh Đế Nghi rồi đi tuần du phương nam, đến núi Ngũ Lĩnh (giới hạn ở động Bạch Hồ tỉnh Vân Nam - xưa gọi là động Xích Quỷ, nguyên thuộc nước ta gọi là quận Giao Chỉ. Động Xích Quỷ sau gọi là nước Xích Quỷ, nay đổi là nước An Nam) thì gặp nàng Vụ Tiên thân nữ, sinh ra Kinh Dương vương.

*Đời thứ 1***KINH DƯƠNG VƯƠNG 涇陽王**

Vua thông minh thánh trí, vượt trội hơn tâm của Đế Nghi. Đế Minh muốn truyền ngôi báu để làm chính thống cho muôn nước. Nhưng Kinh Dương vương có nhường cho anh. Thế là Đế Minh lập Đế Nghi nối ngôi, cai trị phương Bắc, phong cho Kinh Dương vương quay mặt về phương nam mà cai trị thiên hạ (tức là làm vua phương Nam), gọi tên là nước Xích Quỷ.

Kinh Dương Vương kính tuân chỉ dụ của vua cha, đem quân lính theo núi Nam Miên mà đi về phía nam. Trên đường ngắm xem phong thủy, chọn nơi hình thế thắng địa để đóng đô [tức quốc đô]. Qua đất Hoan Châu (nay đổi là xứ Nghệ An), nơi đó là các xã Nội Thiên Lộc, Tả Thiên Lộc, Tinh Thạch (thuộc huyện Thiên Lộc phủ Đức Quang), vua chọn được một vùng phong cảnh tươi đẹp, núi non muôn nghìn lâu đài, gọi là núi Hùng Bảo Thửu Lĩnh, tất cả có 199 ngọn (xưa gọi là Cự Đô, nay gọi là Ngàn Hồng).

Vùng này giáp biển ở cửa Hội Thôn, đường núi quanh co, đường sông uốn khúc, địa thế rồng cuộn hổ ngồi, bốn hướng cùng trông, bèn xây dựng đô thành để định nơi cho bốn phương triều cống”.

Về sau, cũng theo Ngọc phả, Kinh Dương Vương sau khi du ngoạn phía Bắc nhận ra thế cục của đất này quý đẹp hơn đô thành cũ ở Hoan Châu, bèn lập Chính điện ở núi Nghĩa Lĩnh để thỉnh thoảng ngự giá đến nghỉ. Bên ngoài lại dựng đô thành Phong Châu (nay là Cự đô thành ở thôn Việt Trì xã Bạch Hạc, huyện Bạch Hạc), đặt quốc hiệu là nước Văn Lang (Đông giáp Nam Hải, tây đến Ba Thục, bắc đến Động Đình hồ, nam tiếp nước Hồ Tôn (nay là nước Chiêm Thành)). Rồi vua ngự giá về cự đô ở Hoan Châu. Việc dựng đô thành của vua, trước bắt đầu ở núi Thửu Lĩnh, sau lại dựng ở núi Nghĩa Lĩnh, nay lấy núi Nghĩa Lĩnh làm nơi đóng đô ấp của nước Việt Thường. Bấy giờ vua đi tuần

thứ trở về cung điện ở núi Nghĩa Lĩnh vừa lúc cung phi con gái vua Thần Long có mang, rồng hiện điềm lành, khắp nhà rực ánh sáng đỏ, trong trướng hương thơm ngào ngạt tỏa ra. Cung phi nghỉ trong trướng ngọc khoảng một tuần (10 ngày) thì sinh ra Lạc Long quân.

Lạc Long Quân húy Sùng Lãm, ở ngôi 400 năm, thọ 420 tuổi, sinh một bọc trăm trứng, an lành nở ra 100 con trai. Vương định 100 họ (tính), đặt 100 tên, xưng 100 hiệu, làm 100 vị thần, mỗi vị chiếm cứ một khu, đều xưng là Thủy tổ của Bách Việt, rất mực linh thiêng. Vua cha là Long Quân hoá sinh bắt diệt, trở về biển thành Tiên, là Động Đình đế quân.

Lạc Long Quân là Hùng Hiền Vương hay Vua Hùng là quốc tổ và Kinh Dương Vương chính là vị thủy tổ của dân tộc Việt. Hiện nay, Lăng và Đền thờ Kinh Dương Vương được xây dựng tại thôn Á Lữ, xã Đại Đồng, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Văn bia gắn trên mộ do vua Minh Mạng cho phụng lập cũng ghi rõ Thủy tổ Kinh Dương vương của nước ta (hay còn gọi là Lộc Tục) vốn ở Cự đô Ngàn Hồng, thiên di đến nơi này và sinh ra Lạc Long Quân. Năm 2008, Bộ Văn hóa - Thông tin đã công nhận Lăng và đền thờ Kinh Dương Vương là Di tích quốc gia. Hằng năm, cứ đến ngày giỗ của Đức thủy tổ (18 tháng 1 âm lịch) Nhân dân khắp mọi miền Tổ quốc lại về thấp nén hương thơm tỏ lòng tri ân, hướng về cội nguồn đối với vị vua đầu tiên của lịch sử dân tộc.

Sinh thời, cùng chung quan điểm với Nhà nghiên cứu lịch sử Bùi Thiết, PGS. TS Ngô Đức Thọ cũng khẳng định như đinh đóng cột rằng, đã từng tồn tại quốc gia cổ đại Việt Thường Thị với Cự đô Ngàn Hồng trên vùng đất phía Tây Nam núi Hồng Lĩnh (trung đương vùng đất giáp ranh giữa Thị xã Hồng Lĩnh và huyện Can Lộc ngày nay). Nhà nước Việt Thường Thị cổ đại - theo các nhà nghiên cứu, dĩ nhiên còn mang tính chất sơ khai và bộ tộc, nhưng thế chế ấy đã đặt chân vào lãnh địa của một vùng đất cụ thể, xác lập cương vực và quyền lực cai trị, mở

ra thời đại của các Vua Hùng về sau. Dù đó là ý kiến của một số nhà nghiên cứu như những giả thiết khoa học lịch sử, nhưng nó đã gợi mở nhiều vấn đề thời đại Hùng Vương - như nhà sử học Bùi Thiết từng tâm huyết đề nghị - không thể và không nên né tránh, cần được giới sử học nước nhà quan tâm, xem xét.

Cùng với các tư liệu lịch sử, thư tịch được ghi chép như thế, còn đó nhiều những thực tế đậm dấu ấn lịch sử với sự tồn tại của nhiều những di tích khảo cổ tại vùng đất Hà Tĩnh: Di tích Bãi Cọi với nhiều hố khai quật đã từng tìm thấy hàng loạt hiện vật có niên đại trên 2000 năm với sự hiện diện của văn hoá Đông Sơn và văn hoá Sa Huỳnh cùng hội tụ ở thời sơ sử của nước ta. Còn đó, các di tích khảo cổ như Phôi Phôi, Rú Nghèn, Thạch Lạc... hay dấu tích nền Trang Vương trên núi Hồng Lĩnh cũng góp phần từng bước giải mã những trầm tích văn hoá gắn liền với tiến trình lịch sử của vùng đất Ngàn Hồng xa xưa, một trong những địa bàn cư trú của người Việt cổ.

Ở một khía cạnh khác về mối quan hệ giữa ngôn ngữ và dân tộc thì ngôn ngữ vùng Nghệ Tĩnh đậm đặc tính phương ngữ từ xưa đến nay với một kho từ vựng phong phú, không pha trộn với ngôn ngữ văn hoá, thể hiện trên các mặt ngữ âm và ngữ nghĩa. Nhiều đảo thổ âm vốn có từ trước còn tồn tại đến ngày nay. Điều đó góp phần củng cố thêm chứng cứ về sự tồn tại của một cộng đồng cư dân bản địa mang tính tộc người nói tiếng tiền Việt - Mường, với những nét bản sắc văn hoá riêng, độc đáo, sinh tồn từ xưa đến nay bất chấp mọi âm mưu đồng hoá của các thế lực bên ngoài.

Gắn với truyền thuyết về Cự đô Ngàn Hồng, từ sự lưu truyền của tín ngưỡng dân gian, ở làng Đậu Liêu xưa cách nay khoảng 800 năm, nhân dân đã lập nên Chùa Đại Hùng để phối thờ Đức Phật cùng thủy tổ Kinh Dương Vương và các Vua Hùng. Hàng năm vào dịp tháng 3, Nhân dân khắp nơi trong và ngoài tỉnh đã về với Chùa Đại Hùng dân hương hoa tưởng nhớ công lao

Đức thủy tổ Kinh Dương Vương và Đức Quốc tổ Hùng Vương, cầu cho quốc thái, dân an, giang sơn tươi đẹp, xã tắc vững bền.

Chúng tôi mạnh dạn đề xuất các cấp thẩm quyền và cơ quan chuyên môn của tỉnh ta tiếp tục phối hợp với Viện Sử học, các nhà nghiên cứu lịch sử văn hoá trong và ngoài nước đi sâu nghiên cứu về chủ đề này để có những kết luận xác đáng, tin cậy, chính thống về một thời kỳ lịch sử quan trọng của đất nước. Qua đó, tôn vinh công lao của tổ tiên, nhân lên niềm tự hào dân tộc và tình yêu quê Tổ quốc của mỗi người dân. Đồng thời có sự đầu tư ngân sách nhà nước gắn với xã hội hoá của mọi tầng lớp Nhân dân để xây dựng Khu di tích Chùa Đại Hùng ở thị xã Hồng Lĩnh, tổ chức lễ hội giỗ Thủy tổ Kinh Dương Vương và Quốc tổ Hùng Vương hàng năm ở Hà Tĩnh ngang tầm với ý nghĩa lịch sử văn hóa linh thiêng của Cự đô Ngàn Hồng trong tiến trình lịch sử của dân tộc.

Làm được như thế, dẫu chưa đi tìm được tận cùng chân lý lịch sử thì với những gì đang tồn tại trong tâm thức và tình cảm người Hà Tĩnh về một nước Việt Thường Thị xa xưa, về Cự đô Ngàn Hồng linh thiêng và về Đức thủy tổ Kinh Dương Vương sẽ có ý nghĩa lớn lao, nhân lên niềm tự hào về vùng đất cổ xứ Nghệ “Địa linh Nhân kiệt”, lòng thành kính tri ân tổ tiên trong trái tim mỗi chúng ta.

B.Đ.H

1. Đại Việt sử ký toàn thư, NXB Văn học, HN, 2017.
2. Lịch sử Hà Tĩnh (Tập 1), Nxb Chính trị QG, Hà Nội, 2000.
3. Các triều đại Việt Nam, Quỳnh Cư - Đỗ Đức Hùng, Nxb Thanh niên, HN 2001.
4. Ngọc phá Hùng Vương, Bản dịch của PGSTS Hán Nôm Ngô Đức Thọ, Website ngotoc.vn.
5. Kỳ yếu Hội thảo khoa học “Hồng Lĩnh lịch sử, huyền sử và đương đại”, 2016.



Học sinh trường THCS Hưng Đồng - Tp. Hà Tĩnh trong một hoạt động ngoại khóa

XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC - MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỦA NGÀNH GIÁO DỤC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TOÀN XÃ HỘI

HỒ MINH THÔNG

Phòng Giáo dục - Đào tạo thành phố Hà Tĩnh

Trường học là không gian đầu tiên dẫn dắt con người đến với thế giới của tri thức, hình thành và bồi đắp nhân cách, tâm hồn, định hướng về lẽ sống, về khát vọng cho mỗi con người. Xây dựng Trường học hạnh phúc là mục tiêu quan trọng của ngành giáo dục cũng như trách nhiệm của toàn xã hội. Bản chất sâu xa của xây dựng Trường học hạnh phúc không chỉ là xây dựng môi trường dạy và học hạnh phúc, mà quan trọng hơn là giáo dục cho người học quan niệm đúng đắn về hạnh phúc thực sự của đời sống con người, có mục đích, lý tưởng và khát vọng cao đẹp về một cuộc sống hạnh phúc cho cá nhân và xã hội.

Từ năm 2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã

triển khai thí điểm mô hình trường học hạnh phúc ở một số đơn vị và hiện nay đã được nhân rộng trên cả nước. Cùng với việc áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông mới, chú trọng việc giáo dục phẩm chất, năng lực cho học sinh bên cạnh trang bị kiến thức, việc tạo dựng ngôi trường hạnh phúc được ngành Giáo dục xác định là mục tiêu cốt lõi. Bên cạnh sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự vào cuộc của các ban, ngành, đoàn thể... thì vai trò của nhà trường là hết sức quan trọng, có tính chất chủ chốt, quyết định. Các trường học cần xác định rõ nhiệm vụ của mình, xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết, thiết thực và hành động một cách đồng bộ, quyết liệt, tâm huyết với những giải pháp linh hoạt, sáng tạo.

1. Xây dựng nhận thức về Trường học hạnh phúc

Trường học hạnh phúc là không gian dạy và học đặt mục tiêu hạnh phúc lên hàng đầu. Đó là nơi tình cảm yêu thương, trân trọng giữa thầy và trò được bồi đắp hàng ngày, được lan tỏa trong các mối quan hệ giao tiếp, ứng xử. Trường học hạnh phúc phải là nơi an toàn cho các hoạt động dạy và học của thầy trò trên tinh thần bình đẳng, yêu thương và tôn trọng. Bên cạnh truyền thụ kiến thức, các thầy cô giáo cần chú trọng giáo dục, bồi đắp nhận thức thẩm mỹ, hướng học sinh đến những giá trị cao đẹp của đời sống thông qua mỗi bài học, qua các hoạt động ngoại khóa, qua từng lời ăn tiếng nói, từng hành động ứng xử, giao tiếp thường ngày. Bản thân các em học sinh cũng cần nhận thức đầy đủ và đúng đắn về trường học hạnh phúc, có ý thức xây dựng trường học, phấn đấu học tập, tu dưỡng đạo đức, nhân cách, xây dựng các mối quan hệ hài hòa, nhân ái với thầy cô, bè bạn. Các thầy cô giáo cần tuyên truyền, định hướng, hướng dẫn các em những hành động cụ thể để góp phần xây dựng trường học hạnh phúc. Nhận thức về trường học hạnh phúc chính là nhận thức về sự thay đổi từ trong tư duy cho đến cách làm, từ nhận thức đến hành động để từ đó lan tỏa và làm thay đổi nhận thức của giáo viên, học sinh, phụ huynh, tập trung được sự chung tay của toàn xã hội.

2. Xác định rõ mục tiêu xây dựng Trường học hạnh phúc

Mỗi đơn vị khi xây dựng trường học hạnh phúc cần xác định rõ mục tiêu hướng đến, xây dựng để làm gì, xây dựng như thế nào... Muốn đào tạo được những công dân ưu tú, công dân toàn cầu, trước hết hãy tạo nên những học sinh hạnh phúc. Từ những cá thể hạnh phúc mới có thể xây dựng nên trường học hạnh phúc, gia đình hạnh phúc, xã hội hạnh phúc. Không gian hạnh phúc trong trường học phải thực sự mang đến niềm vui cho thầy và trò mỗi ngày đến trường, từ đó thúc đẩy phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục. Nhà trường cần vạch ra mục tiêu cụ thể, thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường học hạnh

phúc, lập kế hoạch tổng thể và kế hoạch từng giai đoạn, từng năm mang tính khả thi, thực chất, tránh dừng lại ở khẩu hiệu và báo cáo. Mỗi đơn vị nên xác định một thông điệp riêng làm chủ đề cho từng năm học, gắn với tình hình thực tiễn của đơn vị mình. Việc xây dựng cảnh quan nhà trường cần theo chiều hướng thân thiện, tạo nên không gian mở, chú trọng xây dựng các mô hình trải nghiệm sáng tạo gắn với các giá trị truyền thống, văn hóa, lịch sử của dân tộc, của quê hương. Các hoạt động cần bám sát mục tiêu mang lại niềm vui, hạnh phúc cho học sinh, tránh tô chức tràn lan, hình thức hoặc gượng ép, bắt buộc, thiếu tính sáng tạo và hấp dẫn, không có ý nghĩa nhân văn. Từ không gian trường học hạnh phúc, giáo dục và hình thành trong các em quan niệm đúng đắn về hạnh phúc, có khát vọng, hoài bão xây dựng cuộc sống tốt đẹp, chiếm lĩnh những giá trị cao cả của cuộc đời.

3. Xây dựng tình cảm, thái độ, khát vọng về Trường học hạnh phúc

Hạnh phúc là một trạng thái cảm xúc của con người, mang tính trừu tượng. Hạnh phúc là một cảm xúc bậc cao, được cho rằng chỉ có loài người, nó mang tính nhân bản sâu sắc và thường chịu tác động của lý trí. Hạnh phúc gắn liền với quan niệm về niềm vui trong cuộc sống. Bởi thế, bên cạnh xây dựng nhận thức, việc xây dựng tình cảm, thái độ và khát vọng về Trường học hạnh phúc trong môi trường nhà trường và toàn xã hội là rất quan trọng.

Việc xây dựng Trường học hạnh phúc đối với mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường không phải là hoạt động mang tính bắt buộc, áp đặt mà phải xuất phát từ khát vọng, mong mỏi, từ tình cảm của thầy và trò trong nhà trường. Giáo viên cần được trang bị nhiều kỹ năng để điều hướng cảm xúc. Giáo viên không tạo áp lực cho học sinh, lắng nghe, thấu hiểu, chia sẻ, tôn trọng cảm xúc của học sinh, tạo nên sự gắn kết bền chặt giữa thầy và trò. Trước khi chạm đến trí óc, hãy chạm đến trái tim. Khi học sinh đồng cảm được điều đó, hành vi của các em sẽ thay đổi theo chiều hướng tích cực. Các trường học

phải làm sao để giáo viên tiếp cận những ý tưởng về xây dựng trường học hạnh phúc một cách chủ động, hào hứng, say mê để từ đó tích cực, sáng tạo trong các hoạt động giảng dạy, thực sự mang lại niềm vui cho học sinh, góp phần vun đắp, xây dựng ngôi trường hạnh phúc, lớp học hạnh phúc.

4. Hành động để xây dựng Trường học hạnh phúc

Với mục tiêu đã xác định rõ, với kế hoạch đã được xây dựng, các nhà trường cần vạch ra hành động cụ thể để tiến hành thực hiện: Bám sát các tiêu chí xây dựng Trường học hạnh phúc để xây dựng kế hoạch cho đơn vị và triển khai thực hiện hiệu quả; Tăng cường tổ chức các hoạt động kích thích sự tự do sáng tạo của học sinh, mở ra không gian giao lưu văn hóa cho người trẻ, tăng cường sự kết nối, tương tác giữa thầy và trò, tổ chức các cuộc thi viết, hùng biện về trường học hạnh phúc, cuộc thi sáng tạo ý tưởng xây dựng trường học hạnh phúc, tổ chức các chuyên đề, diễn đàn dành cho giáo viên, học sinh và phụ huynh về trường học hạnh phúc, tập trung sâu vào vấn đề thay đổi cần thiết, vấn đề đổi mới phương pháp quản lý và phương pháp dạy học; vấn đề chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh... mở ra các không gian trực tuyến về trường học hạnh phúc tương tác, tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá về ý nghĩa của việc xây dựng trường học hạnh phúc, phối hợp với các đơn vị tổ chức các chương trình, sự kiện văn hóa, văn nghệ có ý nghĩa giáo dục, phù hợp với tâm lý người trẻ; đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp quản lý tích cực, đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học hiện đại, phù hợp để kích thích và phát triển cá tính, khả năng sáng tạo, cảm xúc của người học, mỗi cán bộ quản lý, mỗi thầy cô giáo phải thường xuyên nghiên cứu, học hỏi, trau dồi chuyên môn, tích cực sáng tạo, đặt khát vọng giáo dục học sinh một cách toàn diện lên hàng đầu, luôn tâm niệm về những giá trị cao quý của nghề giáo, lan tỏa và truyền cảm hứng sống đẹp, sống có lý tưởng đến học sinh...

H.M.T

LAN TỎA NÉT ĐẸP VĂN HÓA...

(Tiếp theo trang 30)

học Vinh (Nghệ An), thầy chủ yếu tham gia hiến máu cấp cứu tại các bệnh viện trên địa bàn tỉnh (Vũ Quang, Đức Thọ, Hương Sơn, TX Hồng Lĩnh) và bệnh viện Nghệ An. Thầy Nam chia sẻ: *“Việc huy động máu để cấp cứu cho bệnh nhân tại các bệnh viện ở xa trung tâm thật sự rất khó khăn, vì thế tôi luôn sẵn sàng hiến máu khi người bệnh cần”*.

Và rất nhiều các tấm gương hiến máu tiêu biểu đã được nhận bằng khen của UBND tỉnh, giấy chứng nhận của BCD vận động hiến máu tình nguyện tỉnh, như: đồng chí Phạm Xuân Dũng, Bí thư Đoàn xã Thạch Châu, huyện Lộc Hà đã có 25 lần tham gia hiến máu, đồng chí Lê Quang Đạo, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ huyện Đức Thọ với 22 lần hiến máu...

Những tấm gương tiêu biểu trên đã và đang góp phần lan tỏa phong trào hiến máu tình nguyện trên địa bàn tỉnh. Là điều kiện thuận lợi để Hội Chữ thập đỏ các cấp tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia HMTN. Huy động toàn xã hội tích cực tham gia phong trào, nhân lên tinh thần tương thân tương ái, vì cộng đồng trong mỗi người, góp phần cùng cả nước đáp ứng đủ nhu cầu về máu trong điều trị bệnh cũng như dự phòng khi thiên tai, dịch bệnh xảy ra.

“Mỗi giọt máu cho đi, một cuộc đời ở lại” - Đó là thông điệp nhân văn và cũng là điều nhắc nhở chúng ta: Hãy tích cực tham gia phong trào hiến máu tình nguyện để cùng sẻ chia với cộng đồng và xã hội./.

M.L.T

Trưa Sài Gòn 30-4

NGUYỄN NGỌC PHÚ

Những đoàn quân tiến về thành phố
Tháp pháo xe tăng xanh vành mũ tai bèo
Năm cánh quân - Năm cánh sao rực rỡ
Bao ánh mắt nhìn rạng rỡ nhìn theo

Có người lính trước giờ đại thắng
Đã hy sinh trong tư thế tiến công
Mắt khép lại một khoảng trời xanh thẳm
Một khát khao: Đất nước hòa bình!

Dinh Độc Lập cỏ xanh mát rượi
Ướm đôi dép cao su màu đất đỏ phù sa
Bếp dã chiến thổi cơm sôi lục bục
Bỗng dâng lên một nỗi nhớ nhà

Trưa Sài Gòn sao ve kêu sót ruột?
Nhớ tiếng tắc kè, suối đổ mát sau lưng
Người lính gói đầu lên băng súng
Chiếc ba lô chứa đựng cả cánh rừng

Trưa Sài Gòn trong ngày vui đại thắng
Có Bác Hồ cùng chúng cháu hành quân
Bộ quân phục qua bao trận mạc
Bỗng xanh hơn trong sắc nắng hòa bình...

*Lý Tự Trọng
ngọn đuốc sáng soi đường*

“Con đường của thanh niên
chỉ có thể là con đường cách mạng”

PHẠM VĂN AN

Lời Người trước lúc đi xa
Con đường cách mạng đó là niềm tin

Nức lòng hàng triệu con tim
Anh là ngọn đuốc đi tìm tương lai
Hy sinh dâng hiến cho đời
Quân thù khiếp sợ con người kiên trung
Biết bao liệt sĩ anh hùng
Đổ xương máu vì hòa bình tự do
Tuổi trẻ xây dựng cơ đồ
Lớp người tiếp bước dưới cờ tiến lên
Đã từng xẻ dọc Trường Sơn
Con đường Nam Bắc mang tên Bác Hồ
Tuổi xuân thanh thản vô tư
Chung lòng gác lại mối thù đau thương
Lý Tự Trọng đuốc soi đường
Trọn tình với nước quê hương nhớ Người.

Cánh hoa đỏ

TRẦN HOÀNH SON

Biết trái tim anh giấu một người con gái
Đêm hành quân đốt lửa lòng biên thu
Đầu ngọn súng anh treo nỗi nhớ
Mang tình yêu tìm diệt quân thù!

Anh ngã xuống vì quê hương đất nước
Giọt máu đào lệ thấm đỏ bức thư
Như tâm Huân chương anh cài trên ngực
Như vàng trắng hao khuyết nở trên mồ!

Chị kể rằng: trước lúc ra chiến trường
Cánh thư anh bay về hò hẹn
Năm mươi năm khép lòng phong kín
Phút thiêng liêng cánh hoa đỏ rung rung!



Bằng đôi tay khéo léo của mình, ông Phạm Văn Sỹ sửa đủ loại từ quạt, máy bơm nước, tivi, đài cát-sét cho đến các thiết bị điện khác

NGHỊ LỰC CỦA NGƯỜI ĐÀN ÔNG 40 NĂM DI CHUYỂN BẰNG TAY

Bài và ảnh: HOÀNG NGÀ

Suốt 40 năm qua, ông Phạm Văn Sỹ, 59 tuổi (sinh năm 1964, ở thôn Mỹ Sơn, xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh) đã phải di chuyển và làm mọi thứ bằng đôi tay. Thế nhưng vượt lên số phận, ông Sỹ đã dùng đôi bàn tay khéo léo của mình, tự nuôi sống bản thân và gia đình bằng nghề sửa chữa điện, điện tử; cùng vợ nuôi dưỡng các con khôn lớn, trưởng thành.

Vượt lên số phận

Nằm đối diện trụ sở Ủy ban nhân dân xã Cẩm Mỹ là ngôi nhà nhỏ với tiệm sửa đồ điện, điện tử của ông Sỹ, bà Quang. Tiệm sửa và bán đồ điện tử nhỏ của ông Sỹ lúc nào cũng nhộn nhịp, bởi người dân xung quanh vùng yêu mến sự khéo tay và nghị lực của người đàn ông khuyết tật.

Vốn sinh ra bình thường, lành lặn như bao người khác nhưng một biến cố ập đến với ông lúc vừa tròn 19 tuổi. Con sốt kéo theo căn bệnh khớp quái ác đã khiến ông nằm liệt giường hàng năm trời. Ông Phạm Văn Sỹ chia sẻ: “Lúc ấy,

tôi chỉ nghĩ đến cái chết chứ không nghĩ là mình còn sống được, những năm 1982, khi kinh tế của gia đình cũng như xã hội nói chung còn nghèo khó nên việc chạy chữa cũng chỉ trông chờ vào những bài thuốc nam y. Phải đến hơn một năm sau, tôi mới gượng dậy vận động được, lúc này thì đôi chân đã teo tóp, các khớp cứng lại, không thể di chuyển được nữa, đôi tay cũng yếu hơn”. Khi biết mình đã thoát khỏi cái chết, ông Sỹ không ngừng luyện tập để có thể tự lập: “Quãng thời gian này thực sự rất khó khăn với bản thân mà tôi không bao giờ quên được, nhưng nhờ sự động viên từ gia đình, tôi đã có thái độ sống đúng đắn và quyết tâm không bỏ cuộc để vượt qua. Lúc này, tôi chăm chỉ luyện tập mỗi ngày để có thể tự di chuyển. Không dùng được chân thì dùng tay, mà tay yếu thì tay chân phối hợp, cứ thế tôi tập đi bằng đôi tay của mình”.

Bằng ý chí và nghị lực, chàng trai không may tật nguyên Phạm Văn Sỹ kiên trì tập luyện, sau vài ba năm, ông đã có thể di chuyển và làm

mọi thứ bằng tay, không cần mẹ phục vụ. Khi đã tự lập được rồi, ông Sỹ nghĩ đến việc tìm cho mình một công việc để nuôi sống bản thân. Năm 1994, ông Sỹ ra thành phố Hà Tĩnh, đến xin học nghề sửa chữa điện, điện tử tại trung tâm dạy nghề thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. Sau hai năm nghiêm túc, chăm chỉ học nghề, cập nhật các kiến thức mới về nghề sửa chữa điện, điện tử, năm 1996 ông Sỹ về mở tiệm sửa chữa nhỏ ở quê nhà. Ông sửa đủ loại từ quạt, máy bơm nước, tivi, đài cát-sét cho đến các thiết bị điện khác. Thu nhập từ nghề sửa chữa điện tử cũng đủ cho ông Sỹ trang trải cuộc sống.

Có lẽ ông trời lấy đi của ông Sỹ đôi bàn chân và một phần sức khỏe nên đã bù lại cho ông đôi tay khéo léo và sự thông minh, ông có thể tự mày mò và sửa được nhiều loại đồ điện, điện tử khác nhau. Hầu như người dân trong thôn, trong xã khi có đồ đạc hư hỏng gì đều mang đến nhờ ông sửa. Ngoài di chuyên bằng tay, trước đây, ông Sỹ có chiếc xe lăn hỗ trợ để đi những nơi gần, rồi mua chiếc xe máy 3 bánh để xuống huyện lấy hàng.

Xây dựng tổ ấm hạnh phúc

Trong suốt cuộc trò chuyện với chúng tôi, ông Sỹ luôn nhắc đến người vợ của mình với ánh mắt đầy hạnh phúc và tự hào. Bà Nguyễn Thị Quang kém ông Sỹ một tuổi, ở cùng làng. Cảm thương và khâm phục người đàn ông khuyết tật, bà Quang đã quyết tâm cưới ông Sỹ. Bà Quang nhớ lại: *“Tôi cảm phục ông ấy vì sự chịu thương, chịu khó và nghị lực vươn lên trong cuộc sống. Hồi chưa cưới, ông Sỹ cứ trần trụi rằng bản thân mình còn lo chưa nổi, liệu cưới vợ về có lo nổi cho vợ không? Nhưng tôi động viên ông, thuận vợ thuận chồng thì không gì là không thể vượt qua được. Và thế là năm 2000, một đám cưới nhỏ đã được diễn ra”*.

Tổ ấm của vợ chồng ông Sỹ, bà Quang lại càng hạnh phúc hơn khi lần lượt đón hai cậu con trai chào đời. Những năm sau đó, có giai đoạn ông Sỹ ra dạy nghề cho người khuyết tật ở thành phố Hà Tĩnh, bà Quang ở nhà làm ruộng, nuôi con. Hàng ngày, ông Sỹ vẫn đi về trên quãng đường gần 20 km bằng chiếc xe máy 3 bánh,

sau giờ dạy là về nhà tranh thủ buổi đêm sửa đồ đạc cho bà con lối xóm. Được vài năm, do sức khỏe không cho phép, nên ông nghỉ dạy hẳn và ở nhà chuyên tâm vào việc sửa chữa. Ngoài sửa chữa, ông Sỹ còn nhập về một ít hàng điện tử gia dụng cho bà Quang bán tại nhà.

Ông Sỹ cho biết, thu nhập từ nghề sửa chữa đồ điện tử mỗi ngày từ 200.000 - 300.000 đồng, nhờ chịu khó mà vợ chồng ông có thể nuôi nấng được hai người con trai học hành đến nơi đến chốn. Đến nay, hai cậu con trai của ông Sỹ bà Quang đều đã học xong bậc phổ thông, ông bà hướng cho con đi học nghề và đi xuất khẩu lao động.

“Điều may mắn và là niềm động viên của vợ chồng tôi là các cháu ngoan ngoãn, chăm chỉ, nghe lời bố mẹ. Đó thực sự là hạnh phúc không gì đánh đổi được”, ông Sỹ bày tỏ.

Ngoài công việc và gia đình, ông Sỹ còn là người có tâm hồn lạc quan, nghệ sỹ với nhiều tài lẻ. Ông biết chơi cả đàn ghita, organ và cũng hay hát. Tại các cuộc sinh hoạt ở địa phương hay những cuộc vui ở thôn, xóm, ông Sỹ đều tham gia văn nghệ. Bày tỏ về quan điểm sống của mình, ông Sỹ nói: “Điều quan trọng là mình phải luôn lạc quan và không ngừng cố gắng. Phải xem bất hạnh của mình là động lực để phấn đấu chứ đừng trông chờ, ỷ lại vào ai khác. Có như vậy, cuộc sống mới tích cực và tốt lên được”.

Hành trình vượt lên khó khăn, vượt qua nghịch cảnh để chứng tỏ năng lực bản thân của người đàn ông hơn 40 năm di chuyển bằng tay Phạm Văn Sỹ đã trở thành nguồn cảm hứng, tấm gương cho lớp trẻ, người dân và nhất là những người khuyết tật cùng hoàn cảnh ở xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên học tập, noi theo.

Nói về ông Phạm Văn Sỹ, anh Phan Văn Trí - Bí thư Đoàn xã Cẩm Mỹ chia sẻ: “Ông Sỹ chính là tấm gương sáng mà chúng tôi luôn nhìn vào để giáo dục lớp trẻ về thái độ sống tích cực và nỗ lực bền bỉ, vượt lên nghịch cảnh để vươn lên trong cuộc sống”./.

H.N

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 4/2023

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW

Ngày 28/02/2023, Bộ Chính trị ban hành Thông báo số 50-KL/TW Kết luận về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả". Theo đó, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp.

Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu về thực hiện Nghị quyết 18, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết 18 đặt ra gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

Tăng cường nghiên cứu lý luận về mô hình tổng thể tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị phù hợp với cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ" và tình hình thực tế. Kịp thời sơ kết, tổng kết nghị quyết, chủ trương của Đảng về tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là mô hình tổ chức của các cơ quan nhà nước và chính quyền địa phương, các mô hình thí điểm về chính quyền đô thị, mô hình hệ thống chính trị cấp xã; cơ chế bảo đảm dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện; tổ chức bộ máy của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội quần chúng.

Sơ kết, tổng kết việc thực hiện mô hình cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cấp tỉnh, cấp huyện, mô hình thí điểm bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã; việc thi tuyển một số chức danh lãnh đạo, quản lý.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bên trong của các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo hướng tinh gọn; rà soát, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của từng cơ quan, tổ chức bảo đảm khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; kiên quyết chuyển cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm những nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện. Sửa đổi, bổ sung quy định về số lượng cấp phó trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị; quy định về sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện phù hợp thực tiễn.

Tiếp tục thực hiện nghiêm các Quy định và Kết

luận của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị; về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026. Hoàn thiện danh mục vị trí việc làm cùng với khung năng lực, bản mô tả vị trí việc làm của hệ thống chính trị làm cơ sở xác định biên chế của từng cơ quan, đơn vị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn, gắn với đánh giá thực chất, xếp loại chính xác công chức, viên chức.

Cụ thể hóa nghị quyết của các cấp ủy, tổ chức đảng; thể chế chủ trương của Đảng về tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý công chức, viên chức, khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung... bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất liên thông. Tiếp tục phân cấp, phân quyền hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; quy định rõ cơ chế phân cấp, ủy quyền. Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực theo hướng tất cả quyền lực đều được kiểm soát, bảo đảm mọi hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân đều thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả.

Hoàn thành rà soát, sắp xếp chức danh, chức vụ theo phân cấp quản lý; xây dựng, ban hành bảng lương chức vụ bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, sửa đổi mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh. Điều chỉnh hợp lý chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; quy định số lượng cán bộ, công chức cấp xã phù hợp với quy mô, dân số, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Có cơ chế, chính sách phù hợp đối với người chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Chuẩn bị nguồn lực, theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Nghiên cứu, ban hành chính sách ưu đãi để phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài vào làm việc trong hệ thống chính trị.

Ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tiễn tại địa phương xem xét, quyết định việc thực hiện: Trưởng ban tuyên giáo cấp ủy đồng thời là giám đốc trung tâm chính trị cấp huyện. Mô hình văn phòng cấp ủy phục vụ chung cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp tỉnh.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, thanh tra của chính quyền các cấp; giám sát của Quốc hội, HĐND, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức.

2. Quan hệ Việt Nam-Australia phát triển mạnh mẽ, đi vào chiều sâu

Chiều ngày 17/3, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng tiếp Đại sứ Australia Andrew Goledzinowski; hoan nghênh những đóng góp tích cực của Đại sứ Andrew Goledzinowski kể từ khi nhận nhiệm vụ tại Việt Nam với nhiều hoạt động đối ngoại ý nghĩa, góp phần củng cố và tăng cường quan hệ Đối tác Chiến lược Việt Nam-Australia, nhất là dịp hai nước kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao.

Chủ tịch nước đánh giá cao thành tựu nổi bật của Australia trong phục hồi và phát triển kinh tế sau đại dịch và tin tưởng dưới sự lãnh đạo của Ngài Toàn quyền David Hurley và Thủ tướng Anthony Albanese, đất nước Australia sẽ ngày càng phát triển, đạt thêm nhiều thành tựu trong thời gian tới.

Việt Nam cảm ơn Australia là nhà tài trợ vaccine lớn thứ hai đã hỗ trợ Việt Nam 26,4 triệu liều vaccine phòng chống COVID-19, qua đó góp phần giúp Việt Nam đẩy lùi dịch bệnh, nhanh chóng phục hồi phát triển kinh tế-xã hội.

Trân trọng cảm ơn Chủ tịch nước dành thời gian tiếp, Đại sứ Andrew Goledzinowski bày tỏ lòng tin tưởng vào quan hệ hữu nghị và hợp tác tốt đẹp giữa hai nước; cho rằng năm 2023 kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam-Australia và sẽ đóng góp tích cực vào sự phát triển của quan hệ hai nước.

Việc phát triển hơn nữa quan hệ giữa hai nước trong thời gian tới sẽ góp phần thúc đẩy hợp tác trên nhiều lĩnh vực, nhất là thương mại đầu tư.

Đại sứ đề nghị tiếp tục đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực gìn giữ hòa bình, quốc phòng-an ninh đang có nhiều bước tiến tích cực thời gian qua. Cùng với đó, tăng cường hợp tác về đào tạo nhân lực, biến đổi khí hậu và sử dụng năng lượng tái tạo.

Với những dự án đầu tư của Australia tại Việt Nam, Đại sứ Australia mong muốn nhận được sự hỗ trợ, hợp tác chặt chẽ hơn từ các bộ, ban, ngành của Việt Nam để triển khai thuận lợi, hiệu quả.

Khai thác khoáng sản là lĩnh vực Việt Nam có thể mạnh, trong khi Australia có công nghệ cao, Đại sứ bày tỏ mong muốn tăng cường hợp tác hai nước trong lĩnh vực này, qua đó góp phần tăng trưởng thương mại giữa song phương.

Chủ tịch nước nhấn mạnh, Việt Nam luôn coi trọng thúc đẩy quan hệ hữu nghị và Đối tác Chiến lược với Australia - một đối tác truyền thống lâu đời, và là một trong các nước có quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện với ASEAN; quan hệ hai nước ngày càng phát triển mạnh mẽ, đi vào chiều sâu, thực chất với nhiều kết quả nổi bật; thường xuyên trao đổi đoàn và tiếp xúc cấp cao, ngay cả trong giai đoạn dịch COVID-19 với nhiều hình thức linh hoạt, phù hợp, góp phần thắt chặt tình

hữu nghị và tin cậy chính trị.

Chủ tịch nước đánh giá cao những kết quả tích cực đạt được trong hợp tác kinh tế-thương mại, kim ngạch thương mại hai chiều vượt mốc 10 tỷ USD, đạt 16,1 tỷ USD năm 2022.

Với 579 dự án đầu tư với tổng vốn đầu tư gần 1,98 tỷ USD, Australia đứng thứ 20/139 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam và tín hiệu đáng mừng là một số doanh nghiệp Việt Nam đã đầu tư vào Australia. Năm tài chính 2022-2023, Australia đã tăng ODA cho Việt Nam thêm 18%, hỗ trợ tích cực cho các dự án hợp tác phát triển, nhất là trong các lĩnh vực cải thiện sinh kế, nước sạch...

Hợp tác an ninh - quốc phòng tiếp tục được duy trì và tăng cường, đặc biệt là Australia đã hỗ trợ Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc. Điểm sáng trong quan hệ song phương là hợp tác ở lĩnh vực giáo dục - đào tạo, Chủ tịch nước đánh giá cao các chương trình học bổng của Chính phủ Australia; điển hình là trường Đại học RMIT đang hoạt động rất hiệu quả ở Việt Nam; Trung tâm Việt Nam-Australia được thành lập tại Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Chủ tịch nước mong muốn sẽ có thêm nhiều cơ sở để phối hợp đào tạo nhân lực giữa hai nước.

Chủ tịch nước đề nghị tăng cường hợp tác trên các lĩnh vực mà mỗi nước có thế mạnh như biến đổi khí hậu, môi trường, nông nghiệp du lịch... xứng tầm với quan hệ Đối tác Chiến lược Việt Nam - Australia.

Việt Nam tích cực phòng chống tham nhũng, đổi mới xây dựng thể chế pháp luật, nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư thông thoáng để các nhà đầu tư nước ngoài tin tưởng đầu tư thuận lợi tại Việt Nam, qua đó khai thác, phát huy hiệu quả tiềm năng hợp tác kinh tế-thương mại song phương; đồng thời thúc đẩy tiến độ giải ngân trong các dự án hợp tác phát triển để mang lại hiệu quả thiết thực hơn.

3. Khủng hoảng lan rộng từ sự sụp đổ của Ngân hàng Silicon Valley Bank (SVB) và Signature Bank (SB) của Mỹ

Ngày 10/3, Silicon Valley Bank (SVB), một trong những ngân hàng lớn nhất Thung lũng Silicon và lớn thứ 16 ở Mỹ, đã tuyên bố phá sản. Động thái này đã khiến thị trường chứng khoán Mỹ lao dốc và làm rung chuyển thị trường tài chính toàn cầu khi hàng tỷ USD tiền gửi của nhiều công ty và nhà đầu tư "mắc kẹt".

SVB sụp đổ sau khi khách hàng đổ xô tới rút tiền trong tuần này do lo lắng về tình trạng tài chính của ngân hàng. Đây là vụ sụp đổ ngân hàng thương mại lớn thứ hai trong lịch sử nước Mỹ, sau vụ Ngân hàng Washington Mutual (WaMu) sụp đổ năm 2008 vào thời kỳ khủng hoảng tài chính.

Mặc dù nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của SVB có phần cá biệt, nhưng đây thực sự là hồi chuông

cảnh báo về những điểm yếu tiềm ẩn có thể gây hậu quả nghiêm trọng cho cả khách hàng và nhân viên ở những ngân hàng khác. Và thực tế, nguy cơ này đã trở thành hiện thực, khi chỉ hai ngày sau, tức ngày 12/3, đến lượt Signature Bank (SB)-một ngân hàng lớn khác của Mỹ trong ngành công nghiệp tiền điện tử-cũng đã sụp đổ và ngừng hoạt động.

Cũng trong tuần qua, diễn biến phức tạp của hệ thống ngân hàng tại Mỹ đã nhanh chóng tác động tới mạng lưới tài chính toàn cầu. Biểu hiện dễ thấy là việc hầu hết thị trường chứng khoán đã giảm điểm, trung bình khoảng 2%. Tâm lý hoang mang của nhiều nhà đầu tư sau “cú sốc SVB” đã khiến thị trường chứng khoán của Mỹ, EU lẫn châu Á lao dốc, hàng tỷ USD tiền gửi của nhiều công ty và nhà đầu tư bị mắc kẹt.

Để ngăn chặn cuộc khủng hoảng ngân hàng có thể lan rộng, chính quyền Mỹ đã có những động thái xử lý quyết liệt, như chỉ định Tập đoàn Bảo hiểm tiền gửi Liên bang (FDIC) tiếp nhận xử lý tài sản của SB. Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) và Bộ Tài chính nước này ngay lập tức đã xây dựng chương trình khẩn cấp để ngăn chặn các khoản tiền gửi bị rút ở ạt từ hai ngân hàng trên, bằng cách sử dụng cơ chế cho vay khẩn cấp của FED. Quỹ bảo hiểm tiền gửi của FDIC cũng được huy động để chi trả cho những người gửi tiền, với khoản bảo hiểm tiền gửi 250.000 USD. Theo quy định, số tiền Quỹ Bảo hiểm tiền gửi của FDIC sử dụng để hỗ trợ những người không có bảo hiểm tiền gửi sẽ được khôi phục sau khi các ngân hàng tiến hành đánh giá đặc biệt.

Sự tan vỡ nhanh chóng của hai Ngân hàng SVB và SB đã khiến ngành ngân hàng Mỹ “choáng váng” sau nhiều năm nỗ lực duy trì sự ổn định. Diễn biến đáng ngại này buộc chính quyền Mỹ và nhiều chính phủ trên toàn cầu phải nhanh chóng đề ra các biện pháp ứng phó nhằm ngăn chặn rủi ro lan rộng. Hiện Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) và chính phủ các nước đều đang theo dõi sát diễn biến từ các ngân hàng Mỹ để có những đánh giá kịp thời nhằm bảo đảm ổn định các thị trường tài chính.

4. Tổng thống Hàn Quốc thăm Nhật Bản nhằm cải thiện quan hệ song phương

Ngày 16 và 17/3, Tổng thống Hàn Quốc Yoon Suk Yeol đã có chuyến thăm đến Nhật Bản và dự cuộc gặp thượng đỉnh với Nhật Bản-Hàn Quốc với Thủ tướng Kishida Fumio.

Đây là chuyến thăm Nhật Bản đầu tiên của Tổng thống Yoon Suk Yeol kể từ khi ông lên nắm quyền và cũng là chuyến thăm đầu tiên của một Tổng thống Hàn Quốc tới đất nước Mặt trời mọc trong gần 4 năm qua. Chuyến thăm Nhật Bản của Tổng thống Yoon Suk Yeol được lên kế hoạch sau khi Seoul chính thức đề xuất phương án bồi thường cho các nạn nhân lao động cưỡng bức trong Chiến tranh Thế giới thứ II.

Chuyến thăm Nhật Bản lần này của Tổng thống Hàn Quốc được cho là bước đi phá băng, đánh dấu bước ngoặt trong cải thiện mối quan hệ căng thẳng kéo dài giữa hai nước đồng minh tại khu vực Đông Bắc Á. Đây cũng là cơ hội để hai bên thảo luận các biện pháp giải quyết những rào cản chính sách nhằm làm sâu sắc hơn hợp tác kinh tế.

Sau cuộc gặp thượng đỉnh giữa Tổng thống Hàn Quốc Yoon Suk-yeol và Thủ tướng Nhật Bản Fumio Kishida tại Tokyo, hai bên đã nhất trí bình thường hóa hoàn toàn Hiệp định bảo mật thông tin quân sự chung (GSOMIA), chia sẻ các thông tin liên quan đến các vụ phóng tên lửa của Triều Tiên để cùng phối hợp phản ứng. Hai bên cũng cam kết cải thiện quan hệ song phương trên nhiều lĩnh vực. Thủ tướng Kishida khẳng định Nhật Bản sẽ sớm nối lại các hình thức đối thoại an ninh với Hàn Quốc và thiết lập khu vực kinh tế an ninh kinh tế mới trong bối cảnh khu vực tiềm ẩn bất ổn. Nhật Bản quyết định dỡ bỏ các hạn chế xuất khẩu đối với ba nguyên liệu quan trọng được dùng để sản xuất chất bán dẫn và tấm màn hình dẻo gồm flo polyimide, chất quang dẫn và hydro florua sang Hàn Quốc, trong khi Hàn Quốc cam kết hủy bỏ khiếu nại Nhật Bản lên Tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Hai nước cũng lên kế hoạch tiếp tục đàm phán để khôi phục lại “danh sách trắng” các đối tác thương mại tin cậy của nhau. Hai nhà lãnh đạo khẳng định hai nước có cơ hội mở ra chương mới trong quan hệ song phương.

Theo các nhà phân tích, chuyến thăm của Tổng thống Hàn Quốc Yoon Suk Yeol tới Nhật Bản lần này chắc chắn sẽ tiếp thêm động lực để hai nước hàn gắn, đưa quan hệ song phương trở lại đúng hướng, vì hòa bình, hợp tác và thịnh vượng cho cả hai nước, khu vực cũng như toàn thế giới.

5. Nga nhất trí gia hạn Sáng kiến Ngũ cốc Biển Đen thêm 60 ngày

Ngày 13/3, sau cuộc đàm phán với các quan chức Liên hợp quốc, Nga đã nhất trí gia hạn thỏa thuận xuất khẩu ngũ cốc Sáng kiến Ngũ cốc Biển Đen trong thời gian 60 ngày sau khi thời hạn gia hạn lần thứ hai sẽ hết hạn vào ngày 18/3 tới.

Nga và Ukraine vốn là những nhà cung cấp ngũ cốc hàng đầu thế giới. Nhưng xung đột tại Ukraine và các lệnh trừng phạt của phương Tây nhằm vào Nga đã và đang làm gián đoạn nguồn cung ngũ cốc, khiến giá lương thực toàn cầu tăng vọt và có nguy cơ đẩy hàng triệu người ở những quốc gia nghèo nhất trên thế giới vào cảnh thiếu lương thực. Trong bối cảnh đó, Sáng kiến Ngũ cốc Biển Đen được Nga và Ukraine ký riêng rẽ với Liên hợp quốc và Thổ Nhĩ Kỳ hồi tháng 7/2022 tại thành phố Istanbul của Thổ Nhĩ Kỳ, đã giúp nối lại việc cung cấp lương thực và phân bón từ hai nước này ra thị trường toàn cầu. Ngoài ra còn có một biên bản ghi nhớ giữa Bộ Quốc phòng Nga và Liên hợp quốc về việc

tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu lương thực và phân bón của Nga với thời hạn 3 năm.

Từ khi được thực thi đến nay, Liên hợp quốc cho biết đã có hơn 24,1 triệu tấn ngũ cốc đã được xuất khẩu theo thỏa thuận này. Thỏa thuận trên đã được gia hạn thêm 120 ngày hồi tháng 11/2022 và cần phải được gia hạn tiếp sau ngày 18/3 tới đây.

Theo Thứ trưởng Ngoại giao Nga Sergei Vershinin, do tính chất “trộn gói” của các thỏa thuận được ký tại Istanbul (Thổ Nhĩ Kỳ) do Tổng Thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres đề xuất, phía Nga không phản đối việc gia hạn thỏa thuận, nhưng chỉ chấp nhận gia hạn trong 60 ngày, sau khi thời hạn thứ hai hết hạn vào ngày 18/3 tới. Lý do Nga chỉ nhất trí kéo dài thực thi Sáng kiến Biển Đen thêm một nửa thời gian so với lần gia hạn đầu tiên hồi năm ngoái được cho là vì khúc mắc liên quan tính toàn diện của thỏa thuận. Nga từng nhiều lần nêu quan điểm sẵn sàng kéo dài thỏa thuận nếu các lệnh hạn chế đối với hoạt động xuất khẩu của

Nga được dỡ bỏ. Tuy nhiên, trên thực tế, Moskva tuân thủ tất cả các điều kiện để tàu chở ngũ cốc của Ukraine rời cảng ở Biển Đen, trong khi các lệnh cấm vận của phương Tây vẫn cản trở việc cung cấp lương thực và phân bón của Nga ra thị trường.

Theo phía Nga, thực tế trên cho thấy tính “trộn gói” của bản thỏa thuận không được bảo đảm. Bởi lẽ, đi kèm thỏa thuận về xuất khẩu ngũ cốc mà Nga và Ukraine ký riêng rẽ tại Thổ Nhĩ Kỳ hồi tháng 7/2022 còn có bản ghi nhớ giữa Nga với Liên hợp quốc về việc tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu lương thực và phân bón của Nga. Thứ trưởng Sergei Vershinin cho biết hiện rào cản vẫn còn đối với các nhà xuất khẩu nông sản Nga và việc miễn trừ trừng phạt đối với thực phẩm, phân bón của Nga không được thúc đẩy. Vì vậy phía Nga sẽ tiếp tục xem xét và đưa ra quan điểm về các bước tiếp theo tùy thuộc tiến độ thực tế các sản phẩm của Nga được đưa ra thị trường thế giới.

(Nguồn: Trung tâm TTCTTG)

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

kỳ họp thứ 22 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Ngày 07/3/2023, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XIX đã tổ chức kỳ họp thứ 22. Đồng chí Hà Văn Trọng, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì kỳ họp.

Tại Kỳ họp này, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đã xem xét thi hành kỷ luật đảng đối với đồng chí Hà Văn Trà, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Hà Tĩnh.

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy nhận thấy:

Với cương vị là Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, đồng chí Hà Văn Trà đã thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ được giao, để xảy ra sai phạm, bị kỷ luật hành chính trong lĩnh vực được phân công quản lý; vi phạm Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về những điều đảng viên không được làm. Vi phạm của đồng chí Hà Văn Trà làm ảnh hưởng không tốt đến uy tín của tổ chức đảng và cá nhân đồng chí.

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quyết định thi hành kỷ luật đảng đối với đồng chí Hà Văn Trà bằng hình thức **Khiển trách**.

ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ỦY